

## **BỘ CÔNG AN**

### **BẢN TỔNG HỢP, GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý HỒ SƠ DỰ ÁN LUẬT CĂN CƯỚC**

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030, Bộ Công an được giao chủ trì thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Luật Căn cước công dân năm 2014. Đến nay, đã xây dựng xong Hồ sơ dự án Luật và gửi xin ý kiến các bộ, ngành, địa phương; đồng thời, đã thực hiện đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và của Bộ Công an để lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Đến ngày 20/3/2023, Bộ Công an đã nhận được ý kiến của:

- 18 Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ tham gia góp ý gồm: Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp; Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Ngoại Giao, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Y tế, Ủy ban dân tộc, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Thanh tra Chính phủ; Bộ Công Thương, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Trong đó, Bộ Giao thông vận tải và Ủy ban dân tộc có ý kiến nhất trí với Hồ sơ dự án Luật Căn cước công dân (sửa đổi).

- 45 Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có ý kiến tham gia góp ý; trong đó có 13 ý kiến nhất trí với Hồ sơ dự án Luật.

- 95 Công an các đơn vị, địa phương có ý kiến tham gia góp ý; trong đó, có 32 ý kiến cơ bản nhất trí với Hồ sơ dự án Luật. Trên cơ sở các ý kiến góp ý, Bộ Công an tổng hợp và báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý Hồ sơ dự án Luật như sau:

#### **1. Về dự thảo Tờ trình**

<b>STT</b>	<b>DỰ THẢO TỜ TRÌNH</b>	<b>NỘI DUNG GÓP Ý</b>	<b>NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU</b>
1	<b>I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH LUẬT</b>		
	<b>Cơ sở chính trị pháp lý</b>	Đề nghị sửa cụm từ “Nghị quyết số 36/NQ-TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị” thành “Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị”.	Tiếp thu và đã chỉnh lý lại theo nội dung góp ý tại mục cơ sở chính trị của dự thảo Tờ trình.

STT	DỰ THẢO TỜ TRÌNH	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>Đề nghị cân nhắc chuyển nội dung đánh giá hiệu quả của Luật Căn cước công dân năm 2014 (đoạn đầu tiên trang 1) sang mục 2 về cơ sở thực tiễn để dự thảo hợp lý, logic hơn. (Cục V04)</p>	<p>Giữ nguyên như dự thảo Tờ trình vì đây là nội dung đánh giá khái quát để làm cơ sở trích dẫn các văn bản của Đảng và Chính phủ nhằm đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế</p>
		<p>Đề nghị sắp xếp lại các văn bản của của Đảng, Nhà nước có liên quan theo thứ tự thời gian để bảo đảm khoa học và thể hiện được rõ sự đổi mới, phát triển trong quan điểm, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số, quản lý dân cư. (Học viên ANND)</p>	<p>Tiếp thu và đã chỉnh lý theo hướng sắp xếp lại các văn bản của của Đảng, Nhà nước có liên quan theo thứ tự thời gian để bảo đảm khoa học và thể hiện được rõ sự đổi mới, phát triển trong quan điểm, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số, quản lý dân cư.</p>
	<p><b>Cơ sở thực tiễn</b></p>	<p>Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Công an chưa có cơ chế phối hợp, chia sẻ, khai thác cơ sở dữ liệu về dân cư, đề nghị Bộ Công an bổ sung nội dung này vào mục cơ sở thực tiễn để thấy rõ thực trạng và đề xuất giải pháp. (Bộ Kế hoạch và Đầu tư)</p>	<p>Tiếp thu và đã chỉnh lý bổ sung vào cơ sở thực tiễn của dự thảo Tờ trình.</p>
<p>Nội dung cơ sở thực tiễn trình bày đã rất đầy đủ. Tuy nhiên, dự thảo nên trình bày rõ ý hơn để dễ theo dõi. Cục V04)</p>		<p>Tiếp thu và đã chỉnh lý lại nội dung cơ sở thực tiễn tại dự thảo Tờ trình để bảo đảm tính khoa học, dễ theo dõi.</p>	
<p>Đề nghị cân nhắc khái quát lại thành hai nội dung: “Việc triển khai thi hành Luật Căn cước công dân năm 2004 đã xuất hiện những hạn chế, bất cập cần phải sửa đổi, bổ sung” và “Để đáp ứng yêu cầu,</p>		<p>Tiếp thu và đã chỉnh lý lại cơ sở thực tiễn tại dự thảo Tờ trình để thể hiện được nội dung “Việc triển khai thi hành Luật Căn cước công dân năm 2004 đã xuất hiện những hạn chế, bất cập cần phải sửa đổi, bổ sung” và “Để đáp ứng yêu</p>	

STT	DỰ THẢO TỜ TRÌNH	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước giao về phát triển dữ liệu số quốc gia”. (Học viện ANND)	câu, nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước giao về phát triển dữ liệu số quốc gia”.
2	<b>II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG LUẬT</b>		
	<b>Mục đích</b>	Dự thảo Tờ trình đã chỉ rõ 5 mục đích xây dựng Luật căn cứ công dân sửa đổi, tuy nhiên, cần nghiên cứu sắp xếp mục đích theo thứ tự mức độ quan trọng từ quan trọng nhất đến thấp nhất và làm rõ hơn nữa nội dung của từng mục đích đã chỉ ra. (Học viện ANND)	Tiếp thu và đã chỉnh lý lại mục đích xây dựng Luật theo hướng sắp xếp mục đích theo thứ tự mức độ quan trọng từ quan trọng nhất đến thấp nhất và làm rõ hơn nữa nội dung của từng mục đích đã chỉ ra.
3	<b>IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CỦA DỰ THẢO LUẬT</b>		
	<b>Về bố cục</b>	<p>Tại ý thứ năm mục 1 phần IV dự thảo Tờ trình, đề nghị chỉnh lý lại cho phù hợp dự thảo Luật, cụ thể như sau: “Chương IV (Căn cước công dân điện tử) gồm 04 điều (từ Điều 31 đến Điều 34),”.</p> <p>Đoạn thứ sáu mục 1 phần IV dự thảo Tờ trình, đề nghị chỉnh lý lại cho phù hợp dự thảo Luật, cụ thể như sau: Chương VII (Điều khoản thi hành) gồm 02 điều (Từ Điều 44 và Điều 45). (Bộ Tài nguyên và Môi trường)</p>	Tiếp thu và đã chỉnh lý lại mục 1 phần IV dự thảo Tờ trình
		Tại ý thứ ba mục 1 phần IV dự thảo Tờ trình, đề nghị sửa từ tiêu 19 đến Điều 30, thành Điều 19 đến Điều 30). (UBND tỉnh Thanh Hóa)	Tiếp thu và đã chỉnh lý tại mục 1 phần IV dự thảo Tờ trình
	<b>Nội dung cơ bản của dự thảo Luật</b>	Đề nghị bổ sung cụm từ “và xác thực” như sau: “... để bảo đảm hiệu quả triển khai Đề án phát triển ứng	Tiếp thu và đã chỉnh lý bổ sung tại mục 2 phần IV dự thảo Tờ trình.

STT	DỰ THẢO TỜ TRÌNH	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022”. (UBND tỉnh Lâm Đồng, Công an tỉnh Lâm Đồng)</p>	
		<p>Tại điểm 2.5 mục 2 phần IV dự thảo Tờ trình, đề nghị chỉnh lý lại như sau: Về các hành vi bị nghiêm cấm, cơ bản giữ nguyên như quy định của Luật Căn cước công dân hiện hành; trong đó chỉnh lý, bổ sung nội dung nghiêm cấm, mua, bán, trao đổi, chia sẻ, chiếm đoạt, sử dụng trái phép thông tin dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân, hệ thống định danh và xác thực điện tử cho phù hợp với định hướng quản lý Căn cước công dân tại dự thảo Luật. (UBND tỉnh Thanh Hóa, UBND tỉnh Hưng Yên, Công an tỉnh Hưng Yên, UBND tỉnh Sơn La, Công an tỉnh Sơn La, UBND tỉnh Lạng Sơn, Công an tỉnh Lạng Sơn)</p>	<p>Giữ nguyên như dự thảo Tờ trình vì nội dung tại điểm 2.5 mục 2 phần IV đã thể hiện rõ các quy định tại Điều 8 dự thảo Luật về các hành vi nghiêm cấm, trong đó nội dung mới được bổ sung là phù hợp với quy định chung của dự thảo Luật.</p>
		<p>Tại điểm 2.5 mục 2 phần IV dự thảo Tờ trình về các hành vi bị nghiêm cấm nêu: “Về các hành vi bị nghiêm cấm, cơ bản giữ nguyên như quy định của Luật Căn cước công dân hiện hành; trong đó có chỉnh lý, bổ sung nội dung nghiêm cấm mua, bán, trao đổi, chia sẻ...”. Tuy nhiên, tại Điều 8 dự thảo Luật lại không quy định nội dung “Làm lộ bí mật</p>	<p>Giữ nguyên như dự thảo Tờ trình vì cơ quan quản lý căn cước có trách nhiệm bảo đảm an toàn, bí mật thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước. Điều này đã được quy định cụ thể tại khoản 4 Điều 6</p>

STT	DỰ THẢO TỜ TRÌNH	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>thông tin công dân trái phép thuộc Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân” theo quy định của Luật Căn cước công dân hiện hành; đề nghị bổ sung lý do cụ thể vì sao bỏ nội dung này để Tờ trình được chặt chẽ và phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan. (Công an tỉnh Phú Yên)</p>	<p>dự thảo Luật về trách nhiệm của cơ quan quản lý căn cước.</p>
		<p>Tại điểm 2.5 mục 2 phần IV dự thảo Tờ trình, đề nghị bổ sung hành vi “Làm lộ bí mật thông tin công dân trái phép thuộc Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân” theo Điều 7 Luật Căn cước công dân hiện hành. (Bộ Tư lệnh cảnh vệ)</p>	<p>Giữ nguyên như dự thảo Tờ trình vì cơ quan quản lý căn cước có trách nhiệm bảo đảm an toàn, bí mật thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước. Điều này đã được quy định cụ thể tại khoản 4 Điều 6 dự thảo Luật về trách nhiệm của cơ quan quản lý căn cước.</p>
		<p>Tại điểm 2.6 mục 2 phần IV dự thảo Tờ trình, đề nghị chỉnh lý lại như sau: “Thông tin về công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; thu thập, cập nhật thông tin và quản lý, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, dự thảo Luật... triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ...tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022”. (UBND tỉnh Thanh Hóa)</p>	<p>Giữ nguyên như dự thảo Tờ trình vì thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định tại Điều 10 dự thảo Luật bao gồm thông tin của công dân và cả các thông tin khác có liên quan (thông tin của cha, mẹ, vợ, chồng, người đại diện hợp pháp, thông tin khác được chia sẻ từ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành...)</p>
		<p>Điểm 2.8 mục 2 dự thảo Tờ trình, đề nghị bổ sung lý do sửa đổi trên thẻ Căn cước công dân từ “nơi</p>	<p>Giữ nguyên như dự thảo Tờ trình vì thông tin về nơi thường trú, nơi tạm trú đã có trong bộ</p>

STT	DỰ THẢO TÒ TRÌNH	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>thường trú” thành “nơi cư trú” vì theo Điều 11 Luật Cư trú thì “nơi cư trú của công dân bao gồm nơi thường trú, nơi tạm trú; trường hợp không xác định được nơi thường trú, nơi tạm trú thì nơi cư trú của công dân là nơi ở hiện tại ...”; như vậy nội dung trên thẻ Căn cước công dân ghi “nơi cư trú” sẽ không rõ là nơi thường trú hay nơi tạm trú. (UBND tỉnh Cà Mau, Công an tỉnh Cà Mau)</p>	<p>phần lưu trữ thông tin được mã hóa quy định tại khoản 1 Điều 19 dự thảo Luật.</p>
		<p>Tại điểm 2.9 mục 2 phần IV dự thảo Tờ trình, đề nghị chỉnh lý lại như sau: “Về người được cấp thẻ căn cước công dân... đối với công dân từ đủ 14 tuổi trở lên... hiện hành”. (UBND tỉnh Thanh Hóa)</p>	<p>Tiếp thu và đã chỉnh lý tại điểm 2.9 mục 2 phần IV dự thảo Tờ trình</p>
		<p>Điểm 2.10 mục 2 về tích hợp thông tin và thẻ căn cước công dân, đề nghị bổ sung nội dung “giấy chứng nhận kết hôn”. (UBND tỉnh Quảng Bình, Công an tỉnh Quảng Bình)</p>	<p>Tiếp thu và đã chỉnh lý tại điểm 2.10 mục 2 phần IV dự thảo Tờ trình</p>
		<p>Tại điểm 2.15 mục 2 phần IV dự thảo Tờ trình, đề nghị chỉnh lý lại như sau: “Về bảo đảm kinh phí... thêm nội dung... hiện hành”. (UBND tỉnh Thanh Hóa)</p>	<p>Tiếp thu và đã chỉnh lý tại điểm 2.15 mục 2 phần IV dự thảo Tờ trình</p>
		<p>Tại điểm 2.16 mục 2 phần IV dự thảo Tờ trình, đề nghị chỉnh lý lại như sau: “Về trách nhiệm quản lý căn cước công dân, cơ sở dữ liệu...về căn cước công dân” và bổ sung thêm nội dung “trách nhiệm của công dân trong quản lý căn cước công dân khi để</p>	<p>Giữ nguyên như dự thảo Tờ trình vì đây là trách nhiệm của Chính phủ, các bộ và UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong quản lý căn cước. Đối với công dân, Điều 5 dự thảo Luật đã quy định rõ về quyền và nghĩa vụ của công dân về căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu</p>

STT	DỰ THẢO TỜ TRÌNH	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		xảy ra mất mát, lộ lọt thông tin cá nhân”. (UBND tỉnh Thanh Hóa)	quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước; theo đó, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 5 thì công dân phải có nghĩa vụ bảo quản, giữ gìn thẻ căn cước công dân đã được cấp; khi mất phải kịp thời trình báo với cơ quan quản lý căn cước.
4	<b>VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA VĂN BẢN</b>		
		Đề nghị bỏ nội dung VI dự thảo Tờ trình vì đây là Tờ trình dự án Luật; đồng thời thống nhất sử dụng tên Luật Căn cước công dân năm 2014 trong dự thảo Tờ trình. (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	Giữ nguyên như dự thảo Tờ trình nội dung VI và đã tiếp thu chỉnh lý thống nhất tên Luật Căn cước công dân năm 2014 trong dự thảo Tờ trình.
5	<b>V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH LUẬT CĂN CƯỚC CÔNG DÂN (SỬA ĐỔI) SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA</b>		
	<b>2. Về bảo đảm nguồn tài chính</b>	Đề nghị chỉnh lý lại điểm b mục 2 phần V dự thảo Tờ trình như sau: <del>Việc sử dụng</del> phải đúng mục đích, nội dung, chế độ, định mức chi theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh. (Cục Kế hoạch tài chính)	Đề nghị chỉnh lý lại điểm b mục 2 phần V dự thảo Tờ trình đã được chỉnh lý lại như sau: Việc sử dụng kinh phí phải đúng mục đích, nội dung, chế độ, định mức chi theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh.
		Đề nghị Bộ Công an bổ sung đánh giá về bảo đảm nguồn tài chính đối với việc xây dựng hệ thống định danh và xác thực điện tử. (Bộ Tài chính)	Bộ Công an tiếp thu và sẽ nghiên cứu để bổ sung nội dung đánh giá về bảo đảm nguồn tài chính đối với việc xây dựng hệ thống định danh

STT	DỰ THẢO TỜ TRÌNH	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
			và xác thực điện tử vào dự thảo Tờ trình.
6	<b>CÁC Ý KIẾN KHÁC</b>		
		Đề nghị bổ sung nội dung dự thảo Tờ trình để thấy rõ hơn sự cần thiết ban hành Luật và bảo đảm tính tương thích của dự thảo Luật với các điều ước quốc tế mà Việt nam là thành viên. (Bộ Xây dựng)	Bộ Công an tiếp thu và đã chỉnh lý nội dung dự thảo Tờ trình để thấy rõ sự cần thiết xây dựng Luật và bảo đảm tính tương thích của dự thảo Luật với các điều ước quốc tế mà Việt nam là thành viên.
		Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung Báo cáo đánh giá tác động về thủ tục hành chính, báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 58 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) để gửi Bộ Tư pháp thẩm định. Bên cạnh đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, nghiên cứu bổ sung nội dung đánh giá về việc tiếp thu ý kiến của Chính phủ tại dự thảo Tờ trình. (Bộ Tư pháp)	Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Công an sẽ bổ sung Báo cáo đánh giá tác động về thủ tục hành chính, báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 58 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) để gửi Bộ Tư pháp thẩm định. Đồng thời, sẽ rà soát, nghiên cứu bổ sung nội dung đánh giá về việc tiếp thu ý kiến của Chính phủ tại dự thảo Tờ trình.
		Đề nghị bổ sung nội dung về đối tượng, phạm vi điều chỉnh của Luật vào dự thảo Tờ trình. (Cục An ninh điều tra)	Giữ nguyên như dự thảo Luật vì nội dung đối tượng, phạm vi điều chỉnh chỉ đưa vào dự thảo Tờ trình trong giai đoạn lập đề nghị xây dựng Luật.



<b>STT</b>	<b>DỰ THẢO TỜ TRÌNH</b>	<b>NỘI DUNG GÓP Ý</b>	<b>NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU</b>
		<p>Đề nghị chỉnh lý nội dung dự thảo Tờ trình và dự thảo Luật để bảo đảm tính thống nhất là Luật Căn cước công dân (sửa đổi). (Cục Viễn thông và Cơ yếu)</p>	Tiếp thu và đã chỉnh lý nội dung dự thảo Tờ trình để bảo đảm tính thống nhất là Luật Căn cước công dân (sửa đổi).
		<p>Đề nghị chỉnh lý lại một số lỗi chính tả và kỹ thuật trình bày văn bản. (UBND tỉnh Thừa Thiên Huế, UBND tỉnh Bạc Liêu, UBND tỉnh Hà Tĩnh, UBND tỉnh Quảng Bình, UBND tỉnh Bến Tre, Công an tỉnh Bến Tre, Cục Cảnh sát giao thông, UBND tỉnh Lâm Đồng, Công an tỉnh Lâm Đồng, Công an tỉnh Bắc Kạn, Công an tỉnh Quảng Bình, Công an tỉnh Bạc Liêu, UBND tỉnh Quảng Trị, Công an tỉnh Quảng Trị, UBND tỉnh Điện Biên, Công an tỉnh Điện Biên, Cục Cảnh sát ĐTTP về ma túy, Công an tỉnh Hà Tĩnh, Trường Cao đẳng CSND I, Học viện ANND, UBND tỉnh Thái Bình, Công an tỉnh Thái Bình, Công an tỉnh Hải Dương, UBND tỉnh Hà Giang )</p>	Tiếp thu và đã rà soát, chỉnh sửa các lỗi chính tả và kỹ thuật trình bày văn bản tại dự thảo Tờ trình theo đúng quy định.

## **2. Về dự thảo Luật Căn cước công dân (sửa đổi)**

<b>STT</b>	<b>DỰ THẢO LUẬT</b>	<b>NỘI DUNG GÓP Ý</b>	<b>NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU</b>
<b>1</b>	<b>Điều 1: Phạm vi điều chỉnh</b>	Đề nghị rà soát phạm vi điều chỉnh bảo đảm phù hợp với đối tượng áp dụng của dự thảo Luật. (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)	Tiếp thu và đã rà soát, chỉnh lý Điều 1 dự thảo Luật bảo đảm phù hợp giữa phạm vi điều chỉnh với đối tượng áp dụng.

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc việc điều chỉnh đối với tài khoản định danh điện tử. Trường hợp bổ sung đối tượng là người gốc Việt Nam là người không quốc tịch đang sinh sống tại Việt Nam thì cần phải điều chỉnh tên gọi của Luật cho phù hợp. (Bộ Tư pháp)</p>	<p>Luật Căn cước công dân mới chỉ tập trung vào việc quản lý công dân qua Cơ sở dữ liệu căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, qua thẻ Căn cước công dân mà chưa có quy định về định danh điện tử (căn cước điện tử) đối với cá nhân trên môi trường điện tử. Quy định của pháp luật về các vấn đề trên chủ yếu được quy định ở các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành luật, văn bản dưới luật (như Nghị định số 137/2015/ND-CP ngày 31/12/2015, Nghị định số 37/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021, Quyết định số 34/2021/QĐ-TTg ngày 08/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về định danh điện tử trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh...); trong khi đó, đây là vấn đề lớn, tác động rộng rãi đến nhiều chủ thể khác nhau bao gồm các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức, doanh nghiệp được giao thực hiện một số dịch vụ công và tổ chức, cá nhân khác nên cần được luật hóa để bảo đảm đúng tinh thần của Hiến pháp là các quy định liên quan đến quyền con</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
			<p>người, quyền công dân cần phải ban hành dưới hình thức luật (khoản 2 Điều 14 Hiến pháp), bảo đảm, bảo vệ được quyền, lợi ích chính đáng của cá nhân. Do vậy, việc mở rộng, bổ sung phạm vi điều chỉnh của Luật Căn cước công dân là cần thiết và đáp ứng yêu cầu thực tiễn hiện nay.</p>
2	<b>Điều 2. Đối tượng áp dụng</b>	<p>Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, chỉnh lý Điều 2 cho thống nhất với quy định của Luật Quốc tịch. (UBND tỉnh Lào Cai)</p> <p>Tại Điều 2 dự thảo Luật, đề nghị sửa cụm từ “là người không quốc tịch” thành “nhưng không có quốc tịch” cho rõ nghĩa hơn. (Trường Cao đẳng CSNDI)</p> <p>Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình rõ lý do mở rộng đối tượng cấp căn cước công dân là người gốc Việt Nam không quốc tịch nêu trên trong điều kiện vẫn giữ nguyên tên gọi của Luật. (Bộ Tư pháp)</p>	<p>Tiếp thu ý kiến tham gia, Bộ Công an chỉnh lý quy định đối tượng áp dụng của Luật bao gồm người gốc Việt Nam đang sinh sống ở Việt Nam nhưng chưa xác định được quốc tịch cho rõ ràng và không trái với quy định của Luật Quốc tịch, Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam</p> <p>Theo Luật Quốc tịch Việt Nam thì không có khái niệm về “người chưa xác định được quốc tịch”. Tuy nhiên, trong thực tế hiện nay ở nước ta có khoảng 31.117 trường hợp người gốc Việt Nam không xác định được quốc tịch (<i>trong đó, có 775 trường hợp là con lai giữa công dân Việt Nam với người nước ngoài chưa xác định được quốc tịch tập trung tại Gia Lai, Bạc Liêu, Vĩnh Long...; 10.650 trường hợp người không xác định được quốc tịch, chưa được đăng ký cư trú tập trung tại Thành phố Hồ Chí Minh, Lâm</i></p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
			<p><i>Đồng, Đồng Tháp, Bình Dương, Đồng Nai...; 16.161 trường hợp người không có giấy tờ tùy thân tập trung tại thành phố Hồ Chí Minh, Lâm Đồng, Đồng Tháp, Đồng Nai, Bình Dương...).</i></p> <p>Đối với những người này, việc quản lý và áp dụng các chính sách pháp luật theo quy định đối với người không quốc tịch là phù hợp; bảo đảm quyền và lợi ích của người gốc Việt Nam khi được cấp giấy chứng nhận căn cước. Các chủ thể này có thể sử dụng thẻ Căn cước công dân, giấy chứng nhận căn cước tham gia được các giao dịch dân sự, nhất là các giao dịch thiết yếu phục vụ cuộc sống. Đồng thời, thông qua đó nhà nước sẽ quản lý được toàn bộ dân cư sinh sống tại địa phương; tạo thuận lợi cho công tác hoạch định chính sách phát triển xã hội; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội (Nếu không bổ sung mở rộng đối tượng này thì không có điều kiện để quản lý được toàn bộ dân cư sinh sống ở nước ta; gây khó khăn cho công tác hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội. Trường hợp người gốc Việt Nam không được thu thập thông tin, dữ liệu và quản lý mà vi phạm pháp luật thì cơ quan nhà nước sẽ không có thông tin để tra cứu, xác minh, nhất</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
			<p>là thông tin sinh trắc học về vân tay, ảnh chân dung, gây khó khăn cho việc bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội). Vì vậy, quy định này là phù hợp và cần thiết, không trái với quy định của Luật Quốc tịch và Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt nam.</p>
		<p>Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung quy định về việc cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân cho người đang chấp hành quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở cai nghiện bắt buộc, người đang bị tạm giữ, tạm giam, thi hành án phạt tù. (UBND tỉnh Hưng Yên, Công an tỉnh Hưng Yên)</p>	<p>Theo quy định tại Điều 20 dự thảo Luật về người được cấp thẻ căn cước công dân thì căn cước công dân được cấp cho công dân Việt Nam. Đối với người từ đủ 14 tuổi trở lên phải thực hiện thủ tục cấp thẻ Căn cước công dân; người dưới 14 tuổi thực hiện cấp thẻ Căn cước công dân theo nhu cầu. Theo đó, theo quy định tại dự thảo Luật thì mọi công dân Việt Nam đều được cấp thẻ căn cước công dân và không hạn chế với đối tượng nào, bao gồm cả người đang chấp hành quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở cai nghiện bắt buộc, người đang bị tạm giữ, tạm giam, thi hành án phạt tù; đối với những người này thì cơ quan quản lý căn cước sẽ cấp lưu động tại chỗ ở, cơ quan, đơn vị...</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
3	Điều 3. Giải thích từ ngữ	<p>Đề nghị xem xét về việc tàng trữ căn cước công dân có bao gồm cả hệ thống hồ sơ, tài liệu về chứng minh nhân dân không? (Bộ Tài nguyên và Môi trường)</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, Bộ Công an đã chỉnh lý quy định theo hướng tàng trữ căn cước công dân là hệ thống hồ sơ, tài liệu về căn cước công dân, chứng minh nhân dân, được quản lý, phân loại, sắp xếp theo trình tự nhất định để tra cứu và khai thác thông tin.</p>
		<p>Điều 3 dự thảo Luật, đề nghị bổ sung nội dung “ảnh khuôn mặt, vân tay, móng mắt, ADN, giọng nói và các thông tin sinh trắc học khác do Thủ tướng Chính phủ quyết định”. (Công an tỉnh Cao Bằng)</p>	<p>Thông tin ảnh khuôn mặt, vân tay, móng mắt, ADN, giọng nói là thông tin sinh trắc học của một cá nhân, có giá trị để phân biệt người này với người khác; do vậy, Bộ Công an đã tiếp thu, chỉnh lý quy định rõ tại Điều 3 dự thảo Luật về khái niệm nhân dạng cho bao quát theo hướng đây là thông tin về sinh trắc học, đặc điểm cá biệt khác của cá nhân.</p>
		<p>Đề nghị bổ sung nội dung giải thích từ ngữ đối với cụm từ “số định danh cá nhân”; đồng thời thay đổi thứ tự khoản 11 và khoản 12. (Bộ Công Thương, Cục B03)</p>	<p>Giữ nguyên như dự thảo Luật vì Điều 13 dự thảo Luật về số định danh cá nhân đã quy định số định danh cá nhân được xác lập từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư dùng để kết nối, cập nhật, chia sẻ, khai thác thông tin của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành và do Bộ Công an thống nhất quản lý trên toàn quốc và cấp cho</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
			mỗi công dân Việt Nam, không lặp lại ở người khác.
		Tại khoản 5 Điều 3 dự thảo Luật, đề nghị bỏ cụm từ “là cơ sở dữ liệu”. (Trường Cao đẳng CSND I)	Tiếp thu và sẽ nghiên cứu để chỉnh lý lại khoản 5 Điều 3 dự thảo Luật.
		Tại khoản 6 Điều 3 dự thảo Luật, đề nghị không giải thích khái niệm “Cơ sở dữ liệu chuyên ngành”, trường hợp cần thiết phải quy định thì viện dẫn đến pháp luật chuyên ngành để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ. (Bộ Tài nguyên và Môi trường)	Giữ nguyên như dự thảo Luật vì quy định tại khoản này đã thống nhất với quy định tại khoản 1 Điều 59 Luật Công nghệ thông tin
		Tại khoản 7 Điều 3 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý lại như sau: “7. Cơ sở hạ tầng thông tin của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân là hệ thống mạng, trang thiết bị phục vụ cho việc sản xuất, thu thập, xử lý, lưu trữ, truyền đưa và trao đổi thông tin số về dân cư và căn cước”. (Công an tỉnh Phú Yên)	Dự thảo Luật đã giải thích rõ và đầy đủ về khái niệm này; do vậy, đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật.
		Khoản 8 Điều 3 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý lại như sau: 8. Cơ quan quản lý căn cước là cơ quan chuyên trách thuộc <i>Bộ Công an</i> , làm nhiệm vụ quản lý căn cước, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước, hệ thống định danh và xác thực điện tử. (Cục B01)	Dự thảo Luật đã quy định rõ cơ quan quản lý căn cước là đơn vị thuộc Công an nhân dân, có tại Công an các cấp (không chỉ là đơn vị cấp bộ), do vậy, đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật.

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		Khoản 10 Điều 3 dự thảo Luật, đề nghị bỏ cụm từ “về căn cước”. (Cục Quản lý xuất nhập cảnh)	Giữ nguyên như dự thảo Luật để bảo đảm nội dung giải thích được đầy đủ, tường minh, dễ hiểu.
		Tại khoản 14 Điều 3 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý cụm từ “cá nhân” thành “công dân” để thành câu: “chứa thông tin của một công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư...”. (UBND tỉnh Quảng Bình, Công an tỉnh Quảng Bình)	Tiếp thu và chỉnh lý theo hướng như sau cho bao quát, đầy đủ: Thông tin tài khoản định danh điện tử là tập hợp gồm tên đăng nhập, mật khẩu hoặc hình thức xác thực khác được tạo lập bởi cơ quan quản lý căn cước và cấp cho cơ quan, tổ chức, cá nhân.
		Đề nghị nghiên cứu bổ sung vào Điều 3 dự thảo Luật nội dung giải thích từ ngữ đối với ứng dụng VNeID. Theo đó, VNeID là ứng dụng duy nhất và được cấp phép sử dụng trong các giao dịch hành chính công cũng như các giao dịch dân sự, nhằm bảo đảm sử dụng tập trung, thống nhất một ứng dụng cho tất cả các dịch vụ hành chính công trên môi trường điện tử. (Cục V06)	Bộ Công an tiếp thu ý kiến này và sẽ quy định chi tiết về ứng dụng VNeID tại dự thảo Nghị định quy định chi tiết Luật.
		Đề nghị nghiên cứu bổ sung vào Điều 3 dự thảo Luật nội dung giải thích từ ngữ đối với ứng dụng VNeID. Xác thực điện tử, danh tính điện tử. (Bộ Kế hoạch và Đầu tư)	



STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>Đề nghị bổ sung giải thích từ ngữ đối với một số từ như: Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu hộ tịch, Cơ sở hạ tầng thông tin, Định danh điện tử, thẻ căn cước công dân gắn chíp. (Trung tâm Hỗ trợ Sáng kiến Phát triển Cộng đồng (SCDI) - Hà Nội; email: dungnguyen@scdi.org.vn; số điện thoại: 0912145900)</p>	<p>Bộ Công an sẽ nghiên cứu để chỉnh lý bổ sung nội dung giải thích từ ngữ tại Điều 3 dự thảo Luật</p>
		<p>Đề nghị nghiên cứu bổ sung giải thích từ ngữ đối với “Người gốc Việt Nam” và “Người gốc Việt Nam không có quốc tịch đang sinh sống tại Việt Nam”. (Cục Công nghệ thông tin)</p>	<p>Giữ nguyên như dự thảo Luật vì nội dung góp ý đã được quy định cụ thể tại khoản 1 Điều 7 dự thảo Luật về quản lý người gốc Việt Nam đang sinh sống ở Việt Nam nhưng chưa xác định được quốc tịch</p>
		<p>Đề nghị chỉnh lý khoản 10 Điều 3 dự thảo Luật như sau: Giấy chứng nhận căn cước là giấy tờ được cơ quan có thẩm quyền cấp cho người gốc Việt Nam không có quốc tịch đang sinh sống tại Việt Nam để ghi nhận thông tin cơ bản về lai lịch, nhận dạng. (Cục Công nghệ thông tin)</p>	<p>Bộ Công an đã nghiên cứu và chỉnh lý, quy định đối tượng áp dụng của dự thảo Luật bao gồm người gốc Việt Nam đang sinh sống ở Việt Nam nhưng chưa xác định được quốc tịch (được viết gọn là người gốc Việt Nam), do vậy, đã chỉnh lý khái niệm này theo hướng như sau: Giấy chứng nhận căn cước là giấy tờ tùy thân của người gốc Việt Nam có giá trị chứng minh thông tin về căn cước của người đó để thực hiện các giao dịch trên lãnh thổ Việt Nam.</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		Đề nghị rà soát để thống nhất giải thích từ ngữ tài khoản khoản định danh điện tử tại khoản 14 Điều 3 dự thảo Luật với khoản 6 Điều 3 Nghị định 59/2022/NĐ-CP. (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)	Tiếp thu và đã chỉnh lý lại khoản 14 Điều 3 dự thảo Luật như sau: Thông tin tài khoản định danh điện tử là tập hợp gồm tên đăng nhập, mật khẩu hoặc hình thức xác thực khác được tạo lập bởi cơ quan quản lý căn cước và cấp cho cơ quan, tổ chức, cá nhân.
4	<b>Điều 4. Nguyên tắc quản lý căn cước công dân, giấy chứng nhận căn cước, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước</b>	<p>Đề nghị nghiên cứu bổ sung nguyên tắc liên quan đến tài khoản định danh điện tử do phạm vi điều chỉnh của Luật bao gồm cả tài khoản định danh điện tử. (Trường Cao đẳng CSND I)</p> <p>Đề nghị bổ sung nguyên tắc “Bảo đảm bí mật về thông tin cá nhân trong quá trình quản lý, khai thác, sử dụng căn cước công dân”. (Thanh tra Chính phủ)</p> <p>Tại khoản 2 Điều 4 dự thảo Luật, đề nghị thêm sau thuật ngữ thuận tiện, cụm từ “và bí mật thông tin” cho công dân. (Trung tâm Hỗ trợ Sáng kiến Phát triển Cộng đồng (SCDI) - Hà Nội; email: dungnguyen@scdi.org.vn; số điện thoại: 0912145900)</p>	<p>Nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý theo hướng giao Chính phủ quy định chi tiết về tài khoản định danh điện tử, bao gồm nguyên tắc liên quan đến tài khoản định danh điện tử.</p> <p>Giữ nguyên như dự thảo Luật vì khoản 1 Điều 4 và điểm a khoản 1 Điều 5 dự thảo Luật đã quy định rõ về quyền của công dân và nguyên tắc quản lý căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước phải tuân thủ Hiến pháp và pháp luật; bảo đảm quyền con người và quyền công dân; theo đó, bao gồm cả pháp luật về an toàn thông tin, an ninh mạng... Mặt khác, tại khoản 4 Điều 6 dự thảo Luật về trách nhiệm của cơ quan quản lý căn cước cũng đã quy định “Bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước”.</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>Đề nghị bổ sung nguyên tắc: Xác định rõ trách nhiệm, cơ chế phối hợp của các cơ quan liên quan trong việc quản lý, sử dụng, cập nhật thông tin của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. (Bộ Nội vụ)</p>	<p>Giữ nguyên như quy định tại dự thảo Luật vì nội dung về trách nhiệm, cơ chế phối hợp của các cơ quan liên quan trong việc quản lý, sử dụng, cập nhật thông tin của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đã được quy định tại Điều 14, Điều 17 của Chương II và Chương VI dự thảo Luật.</p>
5	<p><b>Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của công dân về căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước</b></p>	<p>Đề nghị điều chỉnh lại điểm a khoản 1 Điều 5 dự thảo Luật như sau: "...trừ trường hợp cung cấp thông tin, tài liệu theo luật định quy định của pháp luật" cho thống nhất với nội dung các điều, khoản trong dự thảo Luật. (Cục A06)</p> <p>Tại điểm a khoản 1 Điều 5 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh sửa cụm từ được bảo đảm bí mật cá nhân, bí mật gia đình" thành "được bảo đảm bí mật thông tin". (Cục Cảnh sát ĐTTP về ma túy)</p> <p>Tại điểm a khoản 1 Điều 5 dự thảo Luật, đề nghị nghiên cứu bổ sung nội dung giải thích đối với cụm từ "bí mật cá nhân, bí mật gia đình, người gốc Việt Nam" để bảo đảm tính rõ ràng và thuận tiện trong quá trình áp dụng Luật. (Bộ Tài nguyên và Môi trường)</p> <p>Tại khoản 1 Điều 5 dự thảo Luật, đề nghị bổ sung quyền được yêu cầu cơ quan Công an cung cấp và xác</p>	<p>Điểm a khoản 1 Điều 5 dự thảo Luật đã được nghiên cứu chỉnh lý lại như sau: Được bảo vệ dữ liệu cá nhân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước theo quy định của pháp luật.</p> <p>Tiếp thu, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 5 dự thảo Luật theo hướng công dân được quyền yêu</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		nhận các thông tin về Căn cước công dân. (Trường Đại học CSND)	cầu cấp xác nhận thông tin về căn cước công dân, dân cư.
		Tại điểm d khoản 1 Điều 5 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý lại như sau: “d) sử dụng thẻ căn cước công dân, căn cước công dân điện tử của mình trong giao dịch, thực hiện quyền, lợi ích hợp pháp của công dân;”. (UBND tỉnh Thanh Hóa, UBND tỉnh Sơn La, Công an tỉnh Sơn La, Công an tỉnh Bắc Ninh, UBND tỉnh Lạng Sơn, Công an tỉnh Lạng Sơn)	Tiếp thu và đã chỉnh lý tại điểm d khoản 1 Điều 5 dự thảo Luật.
		Tại điểm d khoản 2 Điều 5 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh sửa cụm từ “người có thẩm quyền” thành “cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền”. (Cục Cảnh sát ĐTTP về ma túy)	Giữ nguyên như dự thảo Luật vì việc yêu cầu xuất trình thẻ căn cước công dân để kiểm tra phải được thực hiện bởi người có thẩm quyền chứ không phải cơ quan, tổ chức.
		Tại điểm d khoản 2 Điều 5 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý như sau: “Mang theo thẻ căn cước công dân và xuất trình khi người có thẩm quyền yêu cầu kiểm tra theo quy định của pháp luật”. (Trường Đại học CSND)	Tại khoản 9 Điều 3 dự thảo Luật thì thẻ căn cước công dân là giấy tờ tùy thân của công dân do cơ quan quản lý căn cước cấp, có giá trị chứng minh thông tin về căn cước công dân của người đó; do vậy, khi người có thẩm quyền yêu cầu công dân chứng minh thông tin căn cước thì công dân đó phải xuất trình thẻ căn cước công dân. Quy định này của dự thảo Luật đã rõ ràng và bảo đảm tính linh hoạt, thuận lợi cho

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
			công dân nên đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật.
		Đề nghị chỉnh lý điểm đ khoản 2 Điều 5 dự thảo Luật như sau: Bảo quản, giữ gìn thẻ căn cước công dân đã được cấp; khi mất phải kịp thời trình báo với cơ quan quản lý thẻ căn cước công dân. (UBND tỉnh Ninh Bình, Công an tỉnh Ninh Bình)	Tiếp thu và đã nghiên cứu chỉnh lý lại điểm đ khoản 2 Điều 5 dự thảo Luật như sau: Bảo quản, giữ gìn thẻ căn cước công dân đã được cấp; khi mất phải kịp thời trình báo với cơ quan quản lý căn cước;
		Đề nghị chỉnh sửa khoản 3 Điều 5 Dự thảo Luật theo hướng: “Người đang mắc bệnh tâm thần hoặc bệnh khác làm mất khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi được cơ quan có thẩm quyền xác nhận thì thông qua người đại diện hợp pháp của mình thực hiện quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều này”. (Thanh tra Chính phủ)	Tiếp thu ý kiến này, Bộ Công an sẽ quy định hướng dẫn rõ theo hướng như sau: Người đang mắc bệnh tâm thần hoặc bệnh khác làm mất khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi được thực hiện quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều này thông qua người đại diện hợp pháp của mình.
		Tại khoản 3 Điều 5 dự thảo Luật, đề chỉnh lý lại như sau: “Người đang mắc bệnh tâm thần hoặc bệnh khác làm mất khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi phải thông qua người đại diện hợp pháp của mình để thực hiện quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều này”. (UBND tỉnh Lâm Đồng, Công an tỉnh Lâm Đồng)	

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>- Đề nghị chỉnh lý điểm a khoản 1 Điều 5 theo hướng <i>được bảo đảm đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình</i> để phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 21 Hiến pháp và Điều 38 Bộ luật Dân sự năm 2015.</p> <p>- Điểm b khoản 1 Điều 5 quy định <i>yêu cầu cơ quan quản lý căn cước cập nhật, chỉnh sửa thông tin khi thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước hoặc thẻ căn cước công dân chưa có, chưa chính xác hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật</i>. Quy định này chưa thống nhất với các quy định tại luật khác, do khi có thay đổi các thông tin thì phát sinh các nghĩa vụ của công dân và do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện cập nhật, chỉnh sửa tại các cơ sở dữ liệu gốc như: thủ tục liên quan đến quốc tịch tại chương III Luật Quốc tịch năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thủ tục liên quan đến hộ tịch tại Chương II Luật Hộ tịch; thủ tục liên quan đến cấp, đổi giấy phép lái xe tại Luật Giao thông đường bộ. Do đó, đề nghị chỉnh lý lại cho phù hợp.</p> <p>- Khoản 1 Điều 5 quy định quyền của công dân về căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân, tuy nhiên, chưa có quy định về quyền của công dân được khai thác thông</p>	<p>- Bộ Công an tiếp thu các góp ý đối với khoản 1 Điều 5 dự thảo Luật và đã chỉnh lý lại theo hướng sau:</p> <p>1. Công dân có quyền sau đây:</p> <p>a) Được bảo vệ dữ liệu cá nhân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước theo quy định của pháp luật;</p> <p>b) Yêu cầu cơ quan quản lý căn cước thực hiện thủ tục cập nhật, chỉnh sửa thông tin khi thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước hoặc thẻ căn cước công dân chưa có, chưa chính xác hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Được cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước công dân theo quy định của Luật này; được xác nhận thông tin về căn cước công dân, thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.</p> <p>d) Sử dụng thẻ căn cước công dân, căn cước công dân điện tử của mình trong giao dịch, thực hiện quyền, lợi ích hợp pháp của công dân;</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>tin của mình trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân. Do đó, đề nghị nghiên cứu bổ sung quyền này để đảm bảo mục đích xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân và phù hợp với xây dựng Chính phủ số, công dân số, xã hội số.</p> <p>- Khoản 3 Điều 5 quy định <i>người đang mắc bệnh tâm thần hoặc bệnh khác làm mất khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi thông qua người đại diện hợp pháp của mình thực hiện quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều này</i>, đề nghị chỉnh lý theo hướng người mất năng lực hành vi dân sự thông qua người đại diện hợp pháp của mình thực hiện quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều này để phù hợp với quy định khoản 2 Điều 22 Bộ luật Dân sự. (Bộ Tư pháp)</p>	<p>đ) Khai thác thông tin của mình trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước.</p> <p>e) Khiếu nại, tố cáo, khởi kiện theo quy định của pháp luật đối với hành vi vi phạm pháp luật về căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước.</p> <p>- Đối với góp ý về khoản 3 Điều 5 dự thảo Luật, đề nghị giữ nguyên quy định như Luật Căn cước công dân hiện hành vì qua thực tiễn thi hành Luật Căn cước công dân từ năm 2014 đến nay nội dung này chưa có khó khăn, vướng mắc gì.</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
6	<b>Điều 6. Trách nhiệm của cơ quan quản lý căn cước</b>	<p>Đề nghị điều chỉnh lý lại khoản 2 Điều 6 dự thảo Luật về trách nhiệm của cơ quan quản lý căn cước cho phù hợp, thống nhất với quy định tại điểm b, Khoản 1, Điều 5, cụ thể như sau: “Cập nhật, chỉnh sửa kịp thời khi có căn cứ xác định thông tin về công dân chưa có, chưa chính xác hoặc có sự thay đổi”. (Cục A06)</p> <p>Tại khoản 2 Điều 6 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh sửa thành “Bổ sung, chỉnh sửa kịp thời khi có căn cứ xác định thông tin về công dân còn thiếu, chưa chính xác hoặc có sự thay đổi”. (Cục Cảnh sát ĐTTP về ma túy)</p>	Tiếp thu và chỉnh lý theo hướng gộp khoản 1, khoản 2 thành một khoản quy định theo hướng như sau cho bao quát: Cơ quan quản lý căn cước có trách nhiệm thu thập, cập nhật, chỉnh sửa kịp thời, chính xác thông tin về công dân.
		<p>Đề nghị điều chỉnh lý lại khoản 4 Điều 6 dự thảo Luật như sau: “Bảo đảm an toàn, bí mật thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân, có biện pháp mã hóa (vô hiệu hóa) thông tin công dân tại mã QR code trên thẻ Căn cước công dân hoặc đảm bảo an toàn thông tin, tài liệu của công dân khi công dân trình báo mất thẻ Căn cước công dân”. (UBND tỉnh Thanh Hóa, (UBND tỉnh Thái Bình, Công an tỉnh Thái Bình, Công an tỉnh Hải Dương)</p>	Giữ nguyên như dự thảo Luật vì việc bảo đảm an toàn thông tin của công dân đã được quy định tại khoản 2 Điều 39 dự thảo Luật về bảo vệ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước. Theo đó, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước được lưu trữ trên máy tính chủ đã được thực hiện các biện pháp chống truy nhập trái phép thông qua hệ thống bảo mật của hệ quản trị dữ liệu và hệ điều hành mạng.
		<p>Đề nghị điều chỉnh lý lại khoản 7 Điều 6 dự thảo Luật về trách nhiệm của cơ quan quản lý căn cước cho phù hợp với quy định tại điểm d, Khoản 1, Điều 5, cụ thể</p>	Dự thảo Luật đã quy định nội dung này có tính bao quát; cơ quan quản lý căn cước theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao sẽ thực



STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>như sau: “Giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật về căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước”. (Cục A06)</p>	<p>hiện nhiệm vụ trong giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền nên đề nghị giữ nguyên tại dự thảo Luật.</p>
7	<p><b>Điều 7. Người gốc Việt Nam là người không có quốc tịch đang sinh sống tại Việt Nam</b></p>	<p>Đề nghị nghiên cứu chỉ nên quy định đối với trường hợp người gốc Việt Nam là người không quốc tịch đang sinh sống lâu dài, ổn định tại Việt Nam và có nhu cầu cấp số định danh của người gốc Việt Nam hoặc người gốc Việt Nam là người không quốc tịch đang sinh sống lâu dài, ổn định tại Việt Nam và có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận căn cước. (Bộ Tài nguyên và Môi trường)</p> <p>Đề nghị bổ sung Chính phủ quy định chi tiết việc thu, đổi, cấp lại giấy chứng nhận căn cước cho đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của đối tượng là người gốc Việt Nam. (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)</p> <p>Đề nghị viết gọn cụm từ “Người gốc Việt Nam là người không có quốc tịch đang sinh sống tại Việt Nam” thành “người gốc Việt Nam”, lý do đã được giải thích tại Điều 3 dự thảo Luật. (UBND tỉnh Quảng Ngãi, Công an tỉnh Quảng Ngãi)</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý tại Điều 7 như sau:</p> <p>Điều 7. Quản lý người gốc Việt Nam đang sinh sống ở Việt Nam nhưng chưa xác định được quốc tịch</p> <p>1. Người gốc Việt Nam đang sinh sống ở Việt Nam nhưng chưa xác định được quốc tịch gồm:</p> <p>a) Người đã từng có quốc tịch Việt Nam mà khi sinh ra quốc tịch của họ được xác định theo nguyên tắc huyết thống.</p> <p>b) Con ruột, cháu ruột của người quy định tại điểm a khoản này.</p> <p>2. Người gốc Việt Nam được cấp số định danh riêng dành cho người gốc Việt Nam và giấy chứng nhận căn cước.</p> <p>3. Giá trị sử dụng của giấy chứng nhận căn cước</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>Đề nghị sử dụng thống nhất cụm từ “Người gốc Việt Nam” để phù hợp với quy định tại Điều 2 dự thảo Luật. (Văn Phòng cơ quan Cảnh sát điều tra, Cục Quản lý xuất nhập cảnh)</p> <p>Tại Điều 7 bổ sung nội dung: "Người không quốc tịch có quan hệ hôn nhân hoặc huyết thống (là bố, mẹ người Việt Nam) hiện đang sinh sống ổn định từ 20 năm trở lên trên lãnh thổ Việt Nam". (UBND tỉnh Điện Biên, Công an tỉnh Điện Biên)</p> <p>Đề nghị chỉnh lý lại điểm b khoản 1 Điều 7 dự thảo Luật như sau: “con, cháu ruột của người quy định tại điểm a khoản này và hiện nay là người không quốc tịch đang sinh sống tại Việt Nam”. (Viện Khoa học hình sự)</p> <p>Đề nghị chỉnh lý lại tên Điều 7 dự thảo Luật như sau: Người gốc Việt Nam không có quốc tịch đang sinh sống tại Việt Nam. (Cục Công nghệ thông tin)</p> <p>Đề nghị chỉnh lý tên Điều 7 dự thảo Luật thành “Việc cấp giấy chứng nhận căn cước đối với người gốc Việt Nam” vì nếu để tên như dự thảo thì tên Điều lại giải thích khái niệm người gốc Việt Nam đã được đề cập đến tại khoản 1 Điều 7. (Học viện ANND)</p>	<p>a) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền được yêu cầu người gốc Việt Nam xuất trình giấy chứng nhận căn cước để kiểm tra; được sử dụng số định danh của người gốc Việt Nam trên giấy chứng nhận căn cước để kiểm tra thông tin của người đó trong cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo quy định của pháp luật;</p> <p>b) Nhà nước bảo đảm quyền, lợi ích chính đáng của người được cấp giấy chứng nhận căn cước theo quy định của pháp luật.</p> <p>4. Chính phủ quy định chi tiết việc cấp số định danh của người gốc Việt Nam, cấp giấy chứng nhận căn cước, thu thập, lưu trữ, khai thác, sử dụng thông tin về người gốc Việt Nam trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước và việc quản lý người gốc Việt Nam.</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>Đồng thời, để tránh trùng lặp, đề nghị chỉnh lý lại khoản 2 Điều 7 theo hướng sau: “Người gốc Việt Nam được cấp số định danh của người gốc Việt Nam và được cấp giấy chứng nhận căn cước” để tránh trùng lặp”. (Viện Khoa học hình sự)</p>	
		<p>Đề nghị giải thích từ ngữ hoặc có chú thích về cụm từ “nguyên tắc huyết thống” để thuận lợi tổng quá trình thực hiện. (UBND tỉnh Hà Giang)</p>	
		<p>Đề nghị bổ sung nội dung quy định “Thông tin về người gốc Việt Nam” trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước để đảm bảo đầy đủ (do tại khoản 4 Điều 7 mới giao Chính phủ quy định chi tiết về việc thu thập, lưu trữ, khai thác, sử dụng thông tin về người gốc Việt Nam, chưa có quy định về các thông tin được lưu trữ, thu thập). (Cục Quản lý xuất nhập cảnh)</p>	
		<p>Đề nghị xem xét sửa tên Điều 7 thành “Cấp giấy chứng nhận căn cước cho người gốc Việt Nam” và chuyển nội dung khoản 1 về Điều 3 “Giải thích từ ngữ”. (Cục Cảnh sát ĐTTP về ma túy)</p>	
		<p>Khoản 1 Điều 7 dự thảo Luật, đề nghị gộp vào Điều 3. (Trường Cao đẳng CSND I)</p>	

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>Khoản 1 Điều 7 quy định người gốc Việt Nam là người không có quốc tịch đang sinh sống tại Việt Nam gồm con, cháu của người đã từng có quốc tịch Việt Nam mà khi sinh ra quốc tịch của họ được xác định theo nguyên tắc huyết thống và hiện nay là người không quốc tịch đang sinh sống tại Việt Nam (điểm b khoản 1). Tuy nhiên, việc xác định đối tượng này là chưa phù hợp với Luật Quốc tịch bởi lẽ: (i) khoản 4 Điều 3 quy định <i>Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài</i> là người Việt Nam đã từng có quốc tịch Việt Nam mà khi sinh ra quốc tịch của họ được xác định theo nguyên tắc huyết thống và con, cháu của họ đang cư trú, sinh sống lâu dài ở nước ngoài; (ii) Điều 17 quy định quốc tịch của trẻ em khi sinh ra có cha mẹ là người không quốc tịch gồm: <i>Trẻ em sinh ra trên lãnh thổ Việt Nam mà khi sinh ra có cha mẹ đều là người không quốc tịch, nhưng có nơi thường trú tại Việt Nam thì có quốc tịch Việt Nam; Trẻ em sinh ra trên lãnh thổ Việt Nam mà khi sinh ra có mẹ là người không quốc tịch, nhưng có nơi thường trú tại Việt Nam, còn cha không rõ là ai thì có quốc tịch Việt Nam.</i> Như vậy, việc xác định con, cháu của người đã từng có quốc tịch Việt Nam là chưa phù hợp với quy định về người gốc Việt Nam theo Luật Quốc tịch. Bên cạnh đó, trường hợp con của</p>	<p>Đối với nội dung này, theo Bộ Công an đây chỉ là một trong những điều kiện để xác định là quốc tịch Việt Nam và không thuộc đối tượng điều chỉnh của Luật này. Vì vậy, Bộ Công an đã nghiên cứu và chỉnh lý khoản 1 Điều 7 dứt hủ Luật theo hướng sau:</p> <p>1. Người gốc Việt Nam đang sinh sống ở Việt Nam nhưng chưa xác định được quốc tịch gồm:</p> <p>a) Người đã từng có quốc tịch Việt Nam mà khi sinh ra quốc tịch của họ được xác định theo nguyên tắc huyết thống.</p> <p>b) Con ruột, cháu ruột của người quy định tại điểm a khoản này.</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		người không quốc tịch nhưng sinh ra trên lãnh thổ Việt Nam và có nơi thường trú tại Việt Nam thì có quốc tịch Việt Nam cũng chưa bảo đảm thống nhất với Luật Quốc tịch. Do đó, đề nghị cân nhắc việc quy định nội dung này. (Bộ Tư pháp)	
8	<b>Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm</b>	Đề nghị nghiên cứu bổ sung hành vi bị nghiêm cấm liên quan đến Giấy chứng nhận căn cước. (Bộ Tài nguyên và Môi trường)	Tiếp thu và đã chỉnh lý tại khoản 5 Điều 8 dự thảo Luật.
		Đề nghị rà soát các hành vi bị nghiêm cấm quy định tại Điều 8 dự thảo Luật vì nhiều hành vi đã được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật khác nhau như pháp luật về xử lý hành chính, pháp luật về xử lý hình sự... (Bộ Tư pháp)	Nội dung tại Điều 8 dự thảo Luật về các hành vi bị nghiêm cấm cơ bản được giữ nguyên như quy định của Luật Căn cước công dân năm 2014; trong đó có chỉnh lý, bổ sung nội dung nghiêm cấm mua, bán, trao đổi, chia sẻ, chiếm đoạt, sử dụng trái phép thông tin dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước cho phù hợp với định hướng quản lý căn cước công dân tại dự thảo Luật. Qua rà soát, Bộ Công an thấy rằng nội dung quy định là phù hợp, bảo đảm tính thống nhất của pháp luật, không trùng lặp.
		Tại khoản 4 Điều 8 dự thảo Luật, đề nghị xem xét cụ thể hành vi thu, sử dụng trái quy định của pháp luật	Tiếp thu theo hướng lược bỏ quy định này.

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		đổi với loại phí, lệ phí nào. (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)	
		Đề nghị bỏ khoản 4 Điều 8 dự thảo Luật. (Bộ Tài chính)	Tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Công an đã bỏ khoản 4 Điều 8.
		Điều 8 dự thảo Luật, đề nghị gộp khoản 1 và khoản 7 thành một khoản như sau: Cấp, đổi, cấp lại, thu hồi, tạm giữ thẻ căn cước công dân trái quy định của pháp luật. (Cục Cảnh sát giao thông)	Tiếp thu và sẽ nghiên cứu chỉnh lý tại dự thảo Luật
		Tại khoản 2 Điều 8 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý cụm từ “Sách nhiễu, gây phiền hà khi giải quyết thủ tục về căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước” thành “Sách nhiễu, gây khó khăn, phiền hà khi giải quyết các thủ tục hành chính về Căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu Căn cước”. (Công an tỉnh Bắc Kạn)	Giữ nguyên như dự thảo Luật vì quy định như khoản 2 Điều 8 dự thảo Luật đã bao hàm nội dung góp ý.
		Tại khoản 6 Điều 8 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh sửa cụm từ “trái với quy định của luật này và pháp luật khác có liên quan” thành “trái với quy định của pháp luật”. (Cục Cảnh sát ĐTTP về ma túy)	Tiếp thu và chỉnh lý tại dự thảo Luật
		Đề nghị chỉnh lý khoản 3 Điều 8 dự thảo Luật về các hành vi bị cấm cho phù hợp với phạm vi điều chỉnh và	Dự thảo Luật đã quy định bao quát, đầy đủ nên đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		nội dung theo hướng sau: "Làm sai lệch sổ sách, hồ sơ về căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước...". (Cục A06)	
		Tại khoản 4 Điều 8 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý cụm từ “Thu, sử dụng phí, lệ phí trái quy định của pháp luật” thành “Thu, sử dụng lệ phí đối, cấp lại thẻ Căn cước công dân, phí khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trái quy định của pháp luật”. (Cục V05)	Tiếp thu theo hướng lược bỏ quy định này; các hành vi bị nghiêm cấm liên quan đến phí, lệ phí thực hiện theo quy định của Luật Phí và lệ phí.
		Tại khoản 5 Điều 8 dự thảo Luật, đề nghị bổ sung nội dung “Làm giả, sửa chữa, cố ý làm sai lệch nội dung thẻ căn cước công dân...”. (Viện Khoa học hình sự)	Tiếp thu và đã chỉnh lý lại khoản 5 Điều 8 dự thảo Luật theo hướng sau: Làm giả, sửa chữa, làm sai lệch nội dung thẻ căn cước công dân, giấy chứng nhận căn cước; chiếm đoạt, sử dụng trái phép thẻ căn cước công dân của người khác; thuê, cho thuê, mượn, cho mượn, cầm cố, nhận cầm cố, hủy hoại thẻ căn cước công dân; sử dụng thẻ căn cước công dân giả, giấy chứng nhận căn cước giả.
		Tại khoản 5 Điều 8 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý như sau: “5...; thuê, cho thuê, mượn, cho mượn để thực hiện hành vi trái pháp luật; cầm cố, nhận cầm cố, hủy hoại thẻ căn cước công dân;...”. (UBND tỉnh Hòa Bình, Công an tỉnh Hòa Bình)	
		Tại khoản 6 Điều 8 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý cụm từ “Truy nhập trái phép, làm thay đổi, xóa, hủy, phát tán” thành “Truy cập trái phép, làm thay đổi, xóa, hủy, phát tán”. (Công an tỉnh Bắc Kạn)	Tiếp thu và chỉnh lý theo hướng quy định nghiêm cấm hành vi sau: Truy nhập trái phép, làm thay đổi, xóa, hủy, phát tán hoặc thực hiện các hoạt động khác liên quan đến xử lý dữ liệu cá nhân

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>Đề nghị nghiên cứu gộp nội dung khoản 6 và khoản 8 trong Điều 8 dự thảo Luật. Đồng thời, tại điều này, các hành vi bị nghiêm cấm nên bổ sung hành vi “Xâm nhập, phá hoại Cơ sở hạ tầng thông tin Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước” và bổ sung khoản 9 là các hành vi khác theo quy định của pháp luật. (Học viện ANND)</p>	<p>trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước trái quy định pháp luật.</p>
9	<p><b>Điều 9. Yêu cầu xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư</b></p>	<p>Đề nghị xem xét bổ sung yêu cầu “bảo đảm bảo mật” cho việc thu thập, cập nhật, khai thác, sử dụng. (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)</p> <p>Tại Điều 9 của dự thảo Luật, đề nghị sửa “Công dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương” thành “Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh” để thống nhất với Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021. (Bộ Thông tin và Truyền thông)</p> <p>Tại khoản 2 Điều 9 dự thảo Luật, đề nghị bổ sung cụm từ “quản lý cho đầy đủ”. (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý theo hướng như sau: Bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, thuận tiện cho việc thu thập, cập nhật, khai thác, sử dụng.</p> <p>Bộ Công an đã chỉnh lý thành công dịch vụ công, hệ thống thông tin về giải quyết thủ tục hành chính để bảo đảm tính bao quát, hạn chế việc sửa đổi khi Nghị định số 107/2021/NĐ-CP lại được điều chỉnh).</p> <p>Bộ Công an đã nghiên cứu và chỉnh lý lại khoản 2 Điều 9 dự thảo Luật theo hướng sau: Bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, thuận tiện cho việc thu thập, cập nhật, khai thác, sử dụng.</p>



STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
10	Điều 10. Thông tin về công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Tại khoản 9 Điều 10 dự thảo Luật, đề nghị nghiên cứu bỏ cụm từ “(Việt Nam)”. (Thanh tra Bộ Công an)	Tiếp thu, chỉnh lý như sau: Điều 10. Thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư
		Đề nghị có lộ trình cập nhật đối với thông tin về nhóm máu và làm rõ thông tin về diện chính sách tại khoản 22, rà soát để quy định cụ thể hơn một số thông tin tại khoản 23. (Bộ Y tế)	1. Họ, chữ đệm và tên khai sinh. 2. Số định danh cá nhân. 3. Ngày, tháng, năm sinh.
		Đề nghị bổ sung thông tin người gốc Việt Nam không có quốc tịch như (các thông tin cá nhân); đồng thời rà soát các thông tin về công dân trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. (Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn)	4. Giới tính. 5. Nơi đăng ký khai sinh. 6. Quê quán. 7. Dân tộc.
		Tại Điều 10 dự thảo Luật, đề nghị đổi thứ tự khoản 20 và khoản 21 cho nhau. (UBND tỉnh Điện Biên, Công an tỉnh Điện Biên)	8. Tôn giáo. 9. Quốc tịch.
		Tại khoản 17 Điều 10 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý cụm từ “Số chứng minh nhân dân” thành “Số chứng minh nhân dân 9 số”. (UBND tỉnh Quảng Bình, Công an tỉnh Quảng Bình)	10. Nhóm máu. 11. Số chứng minh nhân dân 09 số;
		Tại khoản 17 Điều 10 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý “ngày cấp” thành “ngày, tháng, năm cấp”. (Trường Đại học CSND)	12. Ngày, tháng, năm cấp, nơi cấp, thời hạn có giá trị sử dụng của Chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân đã được cấp.

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>Tại khoản 22 điều 10 dự thảo Luật, đề nghị bổ sung thêm các diện chính sách khác mà pháp luật quy định, cụ thể là “22. Thông tin về diện chính sách (lao động - thương binh, xã hội; giáo dục – đào tạo; y tế; bảo hiểm; <b>các diện chính sách khác mà pháp luật quy định</b>)” để mở rộng thêm các thông tin diện chính sách khác khi có yêu cầu. (UBND tỉnh Đồng Tháp, Công an tỉnh Đồng Tháp)</p>	<p>13. Họ, chữ đệm và tên, số định danh cá nhân hoặc số Chứng minh nhân dân 09 số, quốc tịch của cha, mẹ, vợ, chồng hoặc người đại diện hợp pháp.</p> <p>14. Nơi thường trú.</p> <p>15. Nơi tạm trú.</p> <p>16. Nơi ở hiện tại.</p>
		<p>Đề nghị cân nhắc việc quy định khoản 15 Điều 10 dự thảo Luật cho phù hợp với việc bỏ sổ hộ khẩu từ ngày 01/01/2023 theo quy định của Luật Cư trú. (Bộ Nội vụ)</p>	<p>17. Tình trạng khai báo tạm vắng.</p> <p>18. Số hồ sơ cư trú.</p> <p>19. Tình trạng hôn nhân.</p>
		<p>Tại các khoản 17, 18, 19, 21 Điều 10 dự thảo Luật, đề nghị xem xét lại thông tin về “số chứng minh nhân dân” vì khoản 1 Điều 45 quy định chứng minh nhân dân được sử dụng hết ngày 31/12/2024. (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)</p>	<p>20. Mối quan hệ với chủ hộ.</p> <p>21. Họ, chữ đệm và tên, số định danh cá nhân hoặc số Chứng minh nhân dân 09 số của chủ hộ và các thành viên hộ gia đình tại nơi cư trú.</p>
		<p>Tại Điều 10 của dự thảo Luật, đề nghị bổ sung vào thông tin thứ 18: “Họ, chữ đệm và tên, số định danh cá nhân hoặc số CMND, quốc tịch của cha, mẹ, vợ, chồng hoặc người đại diện hợp pháp” nội dung “ngày tháng, năm sinh; ngày tháng năm chết hoặc mất tích (nếu có)”. (Bạn đọc Đặng Xuân Lĩnh; gmail: xuanlinh1949@gmail.com)</p>	<p>22. Ngày, tháng, năm chết hoặc mất tích.</p> <p>23. Họ, chữ đệm và tên, số định danh cá nhân hoặc số Chứng minh nhân dân 09 số của người giám hộ, người được giám hộ.</p> <p>24. Thông tin về diện chính sách (lao động - thương binh, xã hội; giáo dục – đào tạo; y tế;</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>Đề nghị rà soát, nhập khoản 18 và 19 với nhau để tránh trùng lặp. (Bộ Nội vụ)</p>	<p>bảo hiểm và các diện chính sách khác theo quy định pháp luật).</p>
		<p>Điều 10 dự thảo Luật, đề nghị cân nhắc một số nội dung sau:</p> <p>Tại khoản 13 (tình trạng khai báo tạm vắng), có cần thiết không khi đã có khoản 11, 12, 14;</p> <p>Tại khoản 16 (Nhóm máu), đề nghị không quy định bắt buộc vì: (i) tính khả thi: vùng sâu, vùng xa rất khó làm xét nghiệm; (ii) chi phí tăng cho người dân.</p> <p>Tại khoản 21 (Họ, chữ đệm và tên, số định danh cá nhân hoặc số Chứng minh nhân dân của người giám hộ, người được giám hộ), bổ sung cụm từ “(nếu có)” vào cuối khoản, vì quy định như dự thảo chỉ đúng với trẻ em hoặc mất năng lực hành vi dân sự.</p> <p>Tại khoản 23 (Thông tin khác được chia sẻ từ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành), “khác” là gì, cần cụ thể hoặc giao thẩm quyền cho Chính phủ quy định chi tiết. (Bộ lao động, Thương binh và Xã hội)</p>	<p>25. Số thuê bao di động, địa chỉ thư điện tử.</p> <p>26. Thông tin khác được chia sẻ từ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.</p> <p>Thông tin về chứng minh nhân dân trong cơ sở dữ liệu phục vụ mục đích tra cứu, xác nhận... thông tin của công dân trong giai đoạn trước đây (trước ngày 31/12/2024) nên cần thiết phải thu thập, cập nhật trong cơ sở dữ liệu.</p>
		<p>Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo <b>xác định rõ thông tin cơ bản</b> về một người để lưu trữ trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư mà không quy định rộng như dự thảo Luật để tránh lãng phí nguồn lực thực hiện, trùng</p>	<p>Bộ Công an tiếp thu và đã chỉnh lý lại Điều 10; đồng thời, chỉnh lý lại khoản 4 Điều 3 dự thảo Luật theo hướng sau: Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư là cơ sở dữ liệu tập hợp thông tin liên</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>lập chức năng nhiệm vụ lưu trữ giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành. (Bộ Tư pháp)</p>	<p>quan đến công dân Việt Nam, người gốc Việt Nam được quản lý, số hóa, chuẩn hóa, lưu trữ bằng cơ sở hạ tầng thông tin để phục vụ quản lý nhà nước và giao dịch của cơ quan, tổ chức, cá nhân.</p>
		<p>Cần làm rõ “thông tin khác” (khoản 23 Điều 10) ngoài các thông tin về công dân (thông tin cơ bản về lai lịch, nhận dạng) để đảm bảo minh bạch, không định tính, đảm bảo quyền con người và quyền công dân như quy định tại khoản 1 Điều 4 Dự thảo khi áp dụng. (Bộ Thông tin và Truyền thông)</p>	<p>Thông tin khác là các thông tin do các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành chia sẻ cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để phục vụ công tác quản lý dân cư, lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành Chính phủ... Việc chia sẻ dữ liệu cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư tuân thủ quy định chung về bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng theo quy định của pháp luật).</p>
		<p>- Khoản 19 Điều 10 dự thảo Luật quy định về họ, chữ đệm và tên của các thành viên hộ gia đình, tuy nhiên, hiện nay có nhiều cách hiểu khác nhau về thành viên hộ gia đình như: khoản 29 Điều 3 Luật Đất đai năm 2013 quy định <i>Hộ gia đình sử dụng đất là những người có quan hệ hôn nhân, huyết thống, nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình, đang sống chung và có quyền sử dụng đất chung tại thời điểm được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất; nhận chuyển quyền sử dụng đất;</i> khoản 1 Điều 10 Luật Cư trú quy định <i>những người</i></p>	<p>Bộ Công an đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật vì họ, chữ đệm, tên, số định danh cá nhân, số chứng minh nhân dân 09 số của chủ hộ và các thành viên hộ gia đình tại nơi cư trú thực hiện theo Luật Cư trú.</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>cùng ở tại một chỗ ở hợp pháp và có quan hệ gia đình là ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại, cha, mẹ, vợ, chồng, con và anh ruột, chị ruột, em ruột, cháu ruột thì có thể đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú theo hộ gia đình... Do đó, đề nghị quy định rõ các tiêu chí để xác định thành viên hộ gia đình tại dự thảo Luật.</p>	
11	<p><b>Điều 11. Thu thập, cập nhật thông tin và quản lý, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư</b></p>	<p>Tại khoản 1 Điều 11 dự thảo Luật, đề nghị nghiên cứu có quy định về tính xác thực thông tin trong “Trường hợp thông tin, tài liệu quy định tại Điều 10 Luật này chưa có hoặc chưa đầy đủ thì được thu thập, cập nhật từ công dân” để bảo đảm thông tin có cơ sở pháp lý, chính xác. (Bộ Tài nguyên và Môi trường)</p> <p>Cần làm rõ phương thức khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: “a) Kết nối, chia sẻ trực tiếp giữa cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư;”. Việc kết nối trực tiếp từng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc của từng bộ, ngành, địa phương với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư không qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) là chưa tuân thủ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về Quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, Bộ Công an đã chỉnh lý quy định rõ theo hướng như sau: Trường hợp thu thập, cập nhật thông tin từ công dân thì cơ quan quản lý căn cước có trách nhiệm phối hợp với cơ quan có liên quan và công dân để kiểm tra tính pháp lý của các thông tin do công dân cung cấp trước khi thu thập, cập nhật để bảo đảm tính chính xác, thống nhất.</p> <p>Việc kết nối, chia sẻ trực tiếp là 01 trong các phương thức kết nối, chia sẻ thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu khác; quy định này không trái quy định của Nghị định số 47/2020/NĐ-CP; việc xem xét, đề xuất các phương thức kết nối trong trường hợp cụ thể sẽ được Bộ Công an phối hợp với các bộ, ngành, địa phương báo cáo cấp có thẩm quyền; bảo đảm tính hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí nhưng vẫn ưu tiên, bảo đảm hiệu quả của việc kết nối, chia sẻ dữ liệu).</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>cơ quan nhà nước, Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, không kế thừa các kết nối hiện có, dẫn đến sẽ tốn thêm thời gian, nguồn lực trong thiết lập, quản lý, vận hành, duy trì bảo đảm an toàn thông tin cho các kết nối. (Bộ Thông tin và Truyền thông)</p>	
		<p>Đề nghị giải thích cụm từ “tàng thư” là gì để thuận lợi cho quá trình thực hiện. (UBND tỉnh Hà Giang)</p>	<p>Tiếp thu đã chỉnh lý bổ sung tại khoản 3 Điều 3 dự thảo Luật như sau: 3. Tàng thư căn cước công dân là hệ thống hồ sơ, tài liệu về căn cước công dân, được quản lý, lưu trữ, phân loại, sắp xếp theo trình tự nhất định để tra cứu và khai thác thông tin.</p>
		<p>Điều 11 quy định các nguyên tắc, phương thức khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và giao <i>Chính phủ quy định chi tiết thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; trình tự, thủ tục khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành</i> (khoản 6 Điều 11). Trong khi đó Điều 17 mới chỉ quy định trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thu thập, chia sẻ, cung cấp, cập nhật thông tin, tài liệu vào Cơ sở dữ liệu căn cước. Các quy định tại dự thảo Luật (như Điều 12, 14, 17, 18, 33...) cũng mới chỉ đưa ra các quy định chung về việc thu thập, cập nhật, chỉnh</p>	<p>Bộ Công an đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật vì theo Bộ Công an Luật không quy định cụ thể, chỉ quy định nguyên tắc chung. Do đó, việc giao Chính phủ quy định chi tiết việc thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, sử dụng thông tin và trình tự, thủ tục khai thác thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; việc kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, Trung tâm dữ liệu quốc gia và công dịch vụ công, hệ thống thông tin để giải quyết thủ tục hành chính là phù hợp.</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>sửa, sử dụng, kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân... mà chưa quy định cụ thể <b>quy trình, cách thức và trách nhiệm của các Bộ, ngành, địa phương</b> trong việc thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân trong việc kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu khác (như quy trình, nguyên tắc kết nối, cách thức thực hiện...); <b>nguyên tắc xác định thông tin gốc</b> trường hợp các thông tin có sự khác nhau... Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu bổ sung quy định chi tiết tại dự thảo Luật mà không giao Chính phủ quy định.</p> <p>Tại Điều 11 dự thảo Luật, đề nghị quy định rõ chủ thể (các cơ quan, tổ chức, cá nhân) được khai thác thông tin, truy cập Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. (Cục B03)</p>	<p>- Tiếp thu ý kiến, Bộ Công an đã chỉnh lý, quy định rõ tại dự thảo Luật theo hướng:</p> <p>“4. Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội được khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.</p> <p>5. Công dân được khai thác thông tin của mình trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
			6. Tổ chức và cá nhân không thuộc khoản 4, khoản 5 Điều này khai thác thông tin của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phải được sự đồng ý của công dân đó”.
		<p>Tại khoản 1 Điều 11 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý như sau: “Thông tin của công dân được thu thập, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư từ tàng thư Căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu căn cước, Cơ sở dữ liệu cư trú, Cơ sở dữ liệu hộ tịch, cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác qua việc xử lý chuẩn hoá dữ liệu sẵn có về dân cư”. (UBND tỉnh Quảng Bình, Công an tỉnh Quảng Bình)</p>	<p>Tiếp thu và sẽ nghiên cứu để chỉnh lý tại khoản 1 Điều 11 dự thảo Luật theo hướng quy định thông tin của công dân được thu thập, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư từ tàng thư do lực lượng Công an nhân dân quản lý...</p>
		<p>Đề nghị Bộ công an nghiên cứu quy định theo hướng tất cả các cơ quan, tổ chức khi thu thập, cập nhật thông tin và quản lý, khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phải được sự đồng ý của công dân đó; trừ trường hợp phục vụ hoạt động của cơ quan có thẩm quyền. (Bộ Tài chính)</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Công an đã chỉnh lý theo hướng: Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội được khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Công dân được khai thác thông tin của mình trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Tổ chức và cá nhân không thuộc các trường hợp trên khai thác thông tin của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phải được sự đồng ý của công dân đó và cơ quan quản lý căn cước. Trường hợp công dân đã chết, mất tích</p>



STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
			<p>hoặc mắc bệnh tâm thần hoặc bệnh khác làm mất khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi thì người thừa kế hoặc cha, mẹ, người giám hộ được khai thác thông tin của công dân đó trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Chính phủ sẽ quy định chi tiết việc thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, sử dụng thông tin và trình tự, thủ tục khai thác thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; việc kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, Trung tâm dữ liệu quốc gia và cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin để giải quyết thủ tục hành chính.</p>
		<p>Tại khoản 2 Điều 11, dự thảo Luật, đề nghị xem xét nội dung “Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư là tài sản quốc gia, được Nhà nước bảo vệ theo quy định của pháp luật về bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia”. (Cục An ninh kinh tế)</p>	<p>Tiếp thu và đã chỉnh lý lại khoản 2 Điều 11 dự thảo Luật theo như sau: 2. Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư là tài sản quốc gia, được Nhà nước bảo vệ theo quy định của pháp luật về bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia.</p>
		<p>Đề nghị chỉnh lý khoản 2 Điều 11 dự thảo Luật như sau: Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư là tài sản quốc gia, được Nhà nước bảo vệ theo quy định của pháp luật về bảo vệ công trình quan trọng liên quan</p>	

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>đến an ninh quốc gia, hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia. (Cục An ninh mạng và PCTP sử dụng CNC)</p>	
		<p>Tại điểm d khoản 3 Điều 11 dự thảo Luật, đề nghị thống nhất một tên gọi "Ứng dụng định danh điện tử quốc gia (VNeID)". (UBND tỉnh Điện Biên, Công an tỉnh Điện Biên)</p>	<p>Giữ nguyên như dự thảo Luật vì tại dự thảo Luật chỉ đề cập đến "Ứng dụng định danh điện tử (VNeID)".</p>
		<p>Tại khoản 4 Điều 11 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý bổ sung như sau: “4. Khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được thực hiện như sau:</p> <p>a) Cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội được khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.</p> <p>b) Công dân được khai thác thông tin của mình trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư</p> <p>c) Tổ chức không phải là cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và cả nhân khai thác thông tin của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phải được sự đồng ý bằng văn bản của công dân đó.</p>	<p>Giữ nguyên như dự thảo Luật, quy định tại khoản 4 Điều 11 dự thảo Luật là phù hợp. Các nội dung góp ý sẽ được nghiên cứu để quy định ở các văn bản dưới luật vì khoản 6 Điều 11 dự thảo Luật đã quy định: Chính phủ quy định chi tiết thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; trình tự, thủ tục khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và việc kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.</p> <p>Đồng thời, tiếp thu ý kiến, Bộ Công an đã chỉnh lý quy định theo hướng: Tổ chức và cá nhân (không phải cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và chính công dân đó) khai thác thông tin của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phải</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>Trường hợp có liên quan đến an ninh quốc gia thì cần phải có sự đồng ý của cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định của pháp luật...". (Công an tỉnh Phú Yên)</p>	<p>được sự đồng ý của công dân đó và cơ quan quản lý căn cước.</p>
		<p>- Tại khoản 4 Điều 11 dự thảo Luật, đề nghị quy định rõ hơn về thủ tục pháp lý thể hiện sự đồng ý của công dân và quy định chế tài xử lý đối với các hành vi vi phạm. (UBND tỉnh Quảng Bình, Công an tỉnh Quảng Bình)</p>	<p>- Tiếp thu ý kiến, Bộ Công an sẽ quy định cụ thể nội dung này tại Nghị định quy định chi tiết Luật để bảo đảm thuận lợi khi áp dụng (việc đồng ý của công dân có thể được thực hiện bằng văn bản, qua phê duyệt trên ứng dụng VNeID, qua địa chỉ thư điện tử hoặc tin nhắn xác nhận...).</p>
		<p>Tại khoản 4 Điều 11 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý nội dung “Tổ chức không phải là cơ quan nhà nước...và cá nhân khai thác tin của công dân trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phải được sự đồng ý của công dân đó” thành “Tổ chức không phải là cơ quan nhà nước...và cá nhân khai thác thông tin của công dân trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phải được sự đồng ý của công dân đó bằng văn bản”. (Công an tỉnh Yên Bái)</p>	
		<p>Tại khoản 6 Điều 11 dự thảo Luật, đề nghị bổ sung cụm từ “về việc” sau cụm từ “Chính phủ quy định chi tiết”. (UBND tỉnh Đắk Lắk, Công an tỉnh Đắk Lắk).</p>	
		<p>Tại khoản 6 Điều 11 dự thảo Luật, đề nghị bỏ cụm từ “trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư” sau từ “thông</p>	<p>Tiếp thu và đã chỉnh lý lại khoản 6 Điều 11 dự thảo Luật.</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		tin” do trùng lặp với đoạn sau. (Cục Cảnh sát ĐTTP về ma túy)	
		Đề nghị làm rõ thẩm quyền kết nối, chia sẻ thông tin quy định tại khoản 6 Điều 11 và khoản 2 Điều 18 dự thảo Luật. (Bộ Kế hoạch và Đầu tư)	Tại Điều 11 dự thảo Luật đã chỉnh lý theo hướng quy định theo hướng giao Chính phủ quy định chi tiết việc thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, sử dụng thông tin và trình tự, thủ tục khai thác thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; việc kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, Trung tâm dữ liệu quốc gia và cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin để giải quyết thủ tục hành chính là phù hợp. Đồng thời, chỉnh lý khoản 2 Điều 18 theo hướng quy định cụ thể về trách nhiệm của người được giao nhiệm vụ thu thập, cập nhật thông tin, tài liệu.

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>- Tại Khoản 5 Điều 11 dự thảo Luật, đề nghị xem xét bổ sung nội dung “trừ trường hợp thông tin trên thẻ Căn cước công dân có sai lệch với thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư”. Theo đó, hiệu chỉnh lại như sau: “Khi công dân đã sử dụng thẻ Căn cước công dân của mình, cơ quan, tổ chức không được yêu cầu công dân xuất trình giấy tờ hoặc cung cấp thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, trừ trường hợp thông tin trên thẻ Căn cước công dân có sai lệch với thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư”. (UBND tỉnh Hưng Yên, Công an tỉnh Hưng Yên, UBND tỉnh Lạng Sơn, Công an tỉnh Lạng Sơn, UBND tỉnh Thanh Hóa, UBND tỉnh Thái Bình, Công an tỉnh Thái Bình)</p>	<p>- Tiếp thu ý kiến, Bộ Công an đã chuyển nội dung này vào điều quy định về giá trị sử dụng của thẻ căn cước công dân và quy định theo hướng: Khi công dân xuất trình thẻ căn cước công dân theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền thì cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền đó không được yêu cầu công dân xuất trình giấy tờ hoặc cung cấp thông tin đã được in, tích hợp vào thẻ căn cước công dân; trừ trường hợp thông tin của công dân đã được thay đổi, cải chính và thông tin trên thẻ căn cước công dân không thống nhất với thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.</p>
12	<p><b>Điều 12. Mối quan hệ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành</b></p>	<p>Tại khoản 3 Điều 12 dự thảo Luật, đề nghị làm rõ cụm từ “có trong cơ sở dữ liệu” là có trong cơ sở dữ liệu nào. (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)</p>	<p>Tiếp thu và sẽ chỉnh lý theo hướng như sau: Thông tin về công dân quy định tại Điều 10 của Luật này có trong cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành hoặc kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công phải được cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>Về việc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành khi <i>có một trong các thông tin về công dân</i> trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì phải thực hiện kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (Điều 12), đề nghị bổ sung quy định đảm bảo tuân thủ pháp luật về an toàn, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và các pháp luật chuyên ngành khác trong quá trình kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng. (Bộ Thông tin và Truyền thông)</p> <p>Tại khoản 4 Điều 12 dự thảo Luật, đề nghị xem xét quy định “Trường hợp thông tin về công dân trong các cơ sở dữ liệu hoặc giấy tờ đã cấp không phù hợp với thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư <b>thì phải theo Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư</b>”. Như vậy, theo quy định này sẽ dẫn đến việc chỉnh sửa, cập nhật lại các thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đồng thời, cũng phải chỉnh sửa, cập nhật lại các thông tin trong Cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Vì vậy, đề nghị bổ sung quy định chi tiết về nội dung này. (Bộ Tài nguyên và Môi trường)</p>	<p>Không cần quy định thêm vì đã có các luật chuyên ngành về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng quy định.</p> <p>Tiếp thu và chỉnh lý theo hướng như sau: Trường hợp thông tin về công dân trong các cơ sở dữ liệu hoặc giấy tờ đã cấp không phù hợp với thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì phải theo Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Cơ quan quản lý căn cước có trách nhiệm phối hợp với cơ quan có liên quan hoặc công dân để kiểm tra tính pháp lý của các thông tin đó và cập nhật, điều chỉnh trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu hoặc giấy tờ khác cho chính xác, thống nhất.</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>- Đề nghị chỉnh lý khoản 4 Điều 12 dự thảo Luật như sau: "4. Trường hợp thông tin về công dân trong các cơ sở dữ liệu hoặc giấy tờ được cấp sau ngày công dân có số định danh cá nhân do Bộ Công an cấp không phù hợp với thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì phải điều chỉnh thông tin theo Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư". (UBND tỉnh Nghệ An, Công an tỉnh Nghệ An)</p>	
		<p>Việc cập nhật thông tin giữa cơ sở dữ liệu quốc gia với cơ sở dữ liệu chuyên ngành cần có cơ chế, quy trình thực hiện cụ thể. Do đó, đề nghị xem xét bổ sung nội dung giao Chính phủ quy định chi tiết về nội dung cập nhật này. (Bộ Thông tin và Truyền thông)</p>	<p>Bộ Công an tiếp thu, bổ sung quy định tại khoản 6 Điều 11 dự thảo Luật.</p>
<p><b>13</b></p>	<p><b>Điều 13. Số định danh cá nhân</b></p>	<p>Tại khoản 3 Điều 13 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý như sau: "Chính phủ quy định về cấu trúc và việc cấp, thu hồi số định danh cá nhân". (UBND tỉnh Điện Biên, Công an tỉnh Điện Biên)</p>	<p>Giữ nguyên như dự thảo Luật để thuận lợi hơn cho quá trình cấp Căn cước công dân, hạn chế biến động trong việc cấp, thu hồi số định danh.</p>
		<p>Đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định về cấu trúc số định danh cá nhân. (Trường Cao đẳng CSND I)</p>	
		<p>Đề nghị bổ sung quy định về số định danh của người gốc Việt Nam và quy định về hủy, cấp lại số định danh cá nhân. (Trường Đại học CSND)</p>	<p>Giữ nguyên như dự thảo Luật vì khoản 4 Điều 7 dự thảo Luật quy định Chính phủ sẽ quy định</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
			chi tiết việc cấp số định danh của người gốc Việt Nam, cấp giấy chứng nhận căn cước....
		<p>Tại Điều 13 dự thảo Luật, đề nghị quy định rõ hơn theo hướng: số định danh là số do cơ quan quản lý cấp cho từng cá nhân (gắn với một cá nhân); gồm mấy số hoặc chữ số; nguyên tắc cấp như thế nào cần quy định vào trong Luật. (Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội)</p>	<p>Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật vì số định danh cá nhân được xác lập từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và được quản lý trong cơ sở dữ liệu dân cư, sử dụng để cấp thẻ căn cước công dân.</p>
		<p>Theo quy định của dự thảo Luật thì một cá nhân được quản lý thông qua nhiều phương thức và cùng do một cơ quan cơ quan quản lý nhà nước thực hiện thông qua nhiều cơ sở dữ liệu và hình thức khác nhau. Trong khi đó, các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được kết nối, chia sẻ, tích hợp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Quy định như dự thảo Luật cũng chưa đảm bảo việc quản lý, khai thác dữ liệu thông qua việc kết nối, tích hợp thông tin giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành cũng như chưa đáp ứng được yêu cầu trong bối cảnh hiện nay về đổi mới phương thức quản lý nhà nước đối với công dân. Đồng thời, quy định này cũng có thể dẫn đến trùng lặp về mục tiêu, nguồn lực quản lý, gây lãng phí nguồn lực. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, đánh giá thêm để có hướng quy định khả</p>	<p>Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật vì số định danh cá nhân được xác lập từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và được quản lý trong cơ sở dữ liệu dân cư, sử dụng để cấp thẻ căn cước công dân; tài khoản định danh điện tử là tập hợp gồm tên đăng nhập, mật khẩu hoặc hình thức xác thực khác được tạo lập bởi cơ quan quản lý căn cước và cấp cho cơ quan, tổ chức, cá nhân. Vì vậy, có tài khoản để thực hiện các giao dịch trên môi trường điện tử cùng với thẻ căn cước công dân sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho công dân, tiết kiệm được nhiều thời gian, chi phí vì không phải kê khai nhiều loại biểu mẫu, giảm tối đa các giấy tờ phải mang theo khi đi <b>làm</b> thủ tục hành chính công, và cũng tạo điều kiện thuận lợi cho dịch vụ công trực tuyến.</p>



STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		thi, giảm bớt phương thức quản lý và thuận lợi cho người dân, đồng thời tiết kiệm ngân sách nhà nước. (Bộ Tư pháp)	
14	<b>Điều 14. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thu thập, cung cấp và cập nhật thông tin, tài liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư</b>	Đề nghị Bộ Công an nghiên cứu, bổ sung quy định đảm bảo cơ chế bảo mật thông tin của cá nhân của cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoặc quy định rõ trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong bảo mật thông tin của công dân tại khoản 3 Điều 14 dự thảo Luật. (Bộ Tài chính)	<p>Bộ Công an tiếp thu và đã chỉnh lý bổ sung việc bảo mật thông tin công dân gắn với trách nhiệm của cơ quan quản lý theo hướng sau:</p> <p>Tại khoản 3 Điều 6 dự thảo Luật quy định: “Bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước, hệ thống định danh và xác thực điện tử.”</p> <p>Tại điểm c khoản 1 Điều 39 dự thảo Luật quy định: “Bảo vệ dữ liệu cá nhân, an ninh thông tin về dân cư và căn cước công dân trên mạng máy tính; bảo đảm an toàn thông tin lưu trữ trong cơ sở dữ liệu; phòng, chống các hành vi truy nhập, sử dụng trái phép, làm hư hỏng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước”.</p>
15	<b>Điều 16. Thông tin trong Cơ sở dữ liệu căn cước</b>	Điều 16 dự thảo Luật quy định: “Thông tin sinh trắc học (ảnh khuôn mặt, vân tay, móng mắt, ADN, giọng nói và các thông tin sinh trắc học khác do Thủ tướng Chính phủ quyết định)". Việc bổ sung thêm các thông tin sinh trắc học so với Luật cũ là rất cần thiết trong	<p>Tiếp thu và chỉnh lý theo hướng như sau:</p> <p>Điều 16. Thông tin trong Cơ sở dữ liệu căn cước</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>bối cảnh chuyển đổi số hiện nay. Theo đó, cần có quy định thêm “do Thủ tướng quyết định lộ trình” để đảm bảo với thực tiễn; đồng thời, cần nhắc thông tin về giọng nói. (Cục V04)</p> <p>Tại khoản 2 Điều 16, đề nghị xem lại để thống nhất thuật ngữ với khoản 2 Điều 3 (Nhân dạng là đặc điểm cá biệt và ổn định của một người để phân biệt người này với người khác).</p> <p>Tại khoản 3 Điều 16 (Thông tin sinh trắc học) (ảnh khuôn mặt, vân tay, móng mắt, ADN, giọng nói và các thông tin sinh trắc học khác do Thủ tướng Chính phủ quyết định), đề nghị cần nhắc tính khả thi của quy định này. Vì thông tin sinh trắc học gắn với cá nhân nhưng các quy định về căn cước công dân lại không quy định việc thu thập. (Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội)</p> <p>Tại khoản 3 Điều 16 dự thảo Luật, đề nghị bổ sung thông tin sinh trắc học để bảo đảm tính khả thi, hiệu quả. (Bộ Nội vụ)</p> <p>Khoản 3 Điều 16 dự thảo Luật, đề nghị bỏ nội dung “ảnh khuôn mặt, vân tay, móng mắt, AND, giọng nói và các thông tin sinh trắc học khác do Thủ tướng Chính phủ quyết định”. (Công an tỉnh Cao Bằng)</p>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thông tin quy định từ khoản 1 đến khoản 16 Điều 10 của Luật này.</li> <li>2. Đặc điểm nhân dạng.</li> <li>3. Thông tin sinh trắc học (ảnh khuôn mặt, vân tay, móng mắt, ADN, giọng nói).</li> <li>4. Họ, chữ đệm và tên gọi khác.</li> <li>5. Nghề nghiệp, trừ lực lượng vũ trang nhân dân.</li> <li>6. Trình độ học vấn.</li> <li>7. Trạng thái của tài khoản định danh điện tử.</li> </ol>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>Tại khoản 3 Điều 16 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý cụm từ “giọng nói” thành “tiếng nói”. (Viện Khoa học hình sự)</p>	
		<p>Tại khoản 4 Điều 16 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý cụm từ “Họ tên gọi khác” thành “Họ chữ đệm và tên gọi khác”. (Công an tỉnh Yên Bái, Học viện ANND)</p>	
		<p>Đề nghị cân nhắc quy định theo hướng linh hoạt, không bắt buộc đối với thông tin sinh trắc học về AND, giọng nói. (Bộ Y tế)</p>	<p>Giữ nguyên như dự thảo Luật vì việc thu thập thông tin sinh trắc học về móng mắt, ADN, giọng nói chỉ áp dụng đối với một số người có tiền án, tiền sự phục vụ công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật (quy định này tương đồng với quy định của nhiều nước trên thế giới như Trung Quốc, Mỹ, Anh, Pháp, Singapore, Hàn Quốc...); những thông tin này do các cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan quản lý người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính (đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở cai nghiện bắt buộc...) thu thập trong quá trình xử lý vi phạm pháp luật và được chuyển cho cơ quan quản lý Căn cước công dân để cập nhật vào Cơ sở dữ liệu căn cước công dân.</p>
		<p>Khoản 1 Điều 16 quy định thông tin trong Cơ sở dữ liệu căn cước gồm thông tin về công dân trong Cơ sở</p>	<p>Bộ Công an tiếp thu và đã chỉnh lý bổ sung tại khoản 5 Điều 3 dự thảo Luật theo hướng như</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>dữ liệu quốc gia về dân cư. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 5 Điều 3 thì <i>Cơ sở dữ liệu căn cước là cơ sở dữ liệu tập hợp thông tin về căn cước công dân Việt Nam, người gốc Việt Nam... và là <b>bộ phận của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.</b></i> Trường hợp quy định như khoản 1 Điều 16 thì Cơ sở dữ liệu căn cước sẽ gồm toàn bộ thông tin của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được quy định tại Điều 10 và một số thông tin như đặc điểm nhận dạng, sinh trắc học... Quy định này là không đảm bảo thống nhất giữa các điều luật do phạm vi thông tin trong Cơ sở dữ liệu căn cước công dân rộng hơn phạm vi trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu chỉnh lý lại theo hướng, cơ sở dữ liệu căn cước công dân chỉ nên là <b>cơ sở dữ liệu tập hợp thông tin cơ bản về lai lịch, nhân dạng</b> của công dân Việt Nam được số hoá, lưu trữ, quản lý bằng cơ sở hạ tầng thông tin. (Bộ Tư pháp)</p>	<p>sau: Cơ sở dữ liệu căn cước là cơ sở dữ liệu chuyên ngành tập hợp thông tin về căn cước và một số thông tin khác liên quan đến công dân Việt Nam, người gốc Việt Nam được số hóa, lưu trữ, quản lý bằng cơ sở hạ tầng thông tin.</p>
16	<p><b>Điều 17. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thu thập, chia sẻ, cung cấp,</b></p>	<p>Điểm b khoản 1 Điều 17 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý lại như sau: b) Bảo đảm việc thu thập, chia sẻ, cung cấp và cập nhật thông tin, tài liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời. (Cục Cảnh sát giao thông)</p>	<p>Tiếp thu và chỉnh lý như sau: Điều 18. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thu thập, chia sẻ, cung cấp, cập</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
	<b>cập nhật thông tin, tài liệu vào Cơ sở dữ liệu căn cước</b>	<p>Điểm c khoản 1 Điều 17 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý lại như sau: c) Cập nhật, thông báo kịp thời thông tin, tài liệu về căn cước khi có sự thay đổi hoặc chưa chính xác. (Cục Cảnh sát giao thông)</p> <p>Khoản 2 Điều 17 dự thảo Luật, viện dẫn chiếu Điều 13 là chưa phù hợp, đề nghị chỉnh lý lại. (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, UBND tỉnh Tuyên Quang, UBND tỉnh Trà Vinh, Công an tỉnh Trà Vinh, UBND tỉnh Bến Tre, Công an tỉnh Bến Tre, Cục Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Cao Bằng, UBND tỉnh Quảng Ngãi, Công an tỉnh Quảng Ngãi, UBND tỉnh Sóc Trăng, UBND tỉnh Cà Mau, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế, Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, Công an tỉnh Cà Mau, Công an tỉnh Sóc Trăng, Công an tỉnh Tuyên Quang)</p>	<p>nhập thông tin, tài liệu vào Cơ sở dữ liệu căn cước</p> <p>1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm sau đây:</p> <p>a) Chia sẻ, cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu cho Cơ sở dữ liệu căn cước theo quy định của Luật này;</p> <p>b) Thông báo kịp thời thông tin, tài liệu về căn cước khi có sự thay đổi hoặc chưa chính xác cho cơ quan quản lý căn cước;</p> <p>c) Cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan quản lý người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có thông tin về ADN, giọng nói của công dân thì phải chuyển cho cơ quan quản lý căn cước để cập nhật, bổ sung vào Cơ sở dữ liệu căn cước.</p> <p>2. Người được giao nhiệm vụ thu thập, cập nhật thông tin, tài liệu có trách nhiệm sau đây:</p> <p>a) Kiểm tra thông tin, tài liệu về công dân; thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin;</p> <p>b) Giữ gìn, bảo vệ thông tin, tài liệu có liên quan; không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc làm hư hỏng tài liệu và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của thông tin đã cập nhật.</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
			<p>3. Thủ trưởng cơ quan quản lý căn cước có trách nhiệm sau đây:</p> <p>a) Tổ chức quản lý việc cập nhật, lưu trữ thông tin, tài liệu vào cơ sở dữ liệu;</p> <p>b) Kiểm tra, chịu trách nhiệm về thông tin, tài liệu đã được cập nhật, lưu trữ vào Cơ sở dữ liệu căn cước.</p>
17	<b>Điều 19. Nội dung thể hiện trên thẻ căn cước công dân</b>	<p>Tại Điều 19 dự thảo Luật, đề nghị bổ sung một khoản quy định về mẫu thẻ Căn cước công dân (hình dáng, kích thước ...) làm cơ sở pháp lý để tổ chức thực hiện. (Bộ Nội vụ)</p> <p>Nơi cư trú gồm nơi thường trú và tạm trú, sẽ có sự thay đổi nhiều nên đề nghị cân nhắc cập nhật thông tin này trên thẻ. (Bộ Y tế)</p> <p>Tại điểm a khoản 1 Điều 19 dự thảo Luật, đề nghị bổ sung cụm từ “mã QR Code” sau cụm từ “Hình Quốc huy nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”. (UBND tỉnh Hà Nam, UBND tỉnh Bến Tre, Công an tỉnh Bến Tre)</p> <p>Tại khoản 1 Điều 19 dự thảo Luật, đề nghị thay thế cụm từ “Nơi cư trú” thành “Nơi thường trú”. (UBND tỉnh Thừa Thiên Huế, UBND tỉnh Hòa Bình, Công an</p>	<p>Tiếp thu và chỉnh lý như sau:</p> <p>Điều 19. Nội dung thể hiện trên thẻ căn cước công dân</p> <p>1. Thẻ căn cước công dân gồm bộ phận lưu trữ thông tin được mã hóa và thông tin được in trên thẻ gồm:</p> <p>a) Hình Quốc huy nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;</p> <p>b) Dòng chữ “CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM, Độc lập - Tự do - Hạnh phúc”;</p> <p>c) Dòng chữ “CĂN CƯỚC CÔNG DÂN”;</p> <p>d) Ảnh khuôn mặt;</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		tỉnh Hòa Bình, Công an tỉnh Bình Dương, UBND tỉnh Điện Biên, Công an tỉnh Điện Biên)	đ) Số định danh cá nhân; e) Họ, chữ đệm và tên khai sinh; g) Ngày, tháng, năm sinh; h) Giới tính; i) Nơi đăng ký khai sinh; k) Quốc tịch; l) Nơi cư trú; m) Ngày, tháng, năm cấp thẻ và ngày, tháng, năm hết hạn; n) Dòng chữ “Nơi cấp: Bộ Công an”. 2. Bộ trưởng Bộ Công an quy định cụ thể về quy cách, ngôn ngữ khác, hình dáng, kích thước, chất liệu của thẻ căn cước công dân, thông tin được lưu trữ trong bộ phận lưu trữ thông tin được mã hóa và nội dung thể hiện trên thẻ căn cước công dân đối với thông tin về nơi cư trú và trường hợp người không có hoặc không thu nhận đầy đủ thông tin quy định tại khoản 1 Điều này.
Đề nghị vẫn tiếp tục hiển thị thông tin quê quán trên thẻ Căn cước công dân để phù hợp với công tác quản lý tàng thư Căn cước công dân, tàng thư cư trú. (UBND TP Cần Thơ, Công an thành phố Cần Thơ, UBND tỉnh Vĩnh Phúc, Công an tỉnh Vĩnh Phúc, UBND tỉnh Đồng Tháp, Công an tỉnh Đồng Tháp)	Tại khoản 1 Điều 19 dự thảo Luật, đề nghị bổ sung nội dung vắn tay (trở trái, trở phải). (Công an tỉnh Bắc Kạn)	Đề nghị bổ sung thông tin đặc điểm nhân dạng để bảo đảm tính kế thừa và thống nhất. (UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)	
Tại điểm I khoản 1 Điều 19, đề nghị xem xét lại cụm từ “nơi cư trú” vì khoản 11 Điều 10 và điểm g khoản 1 Điều 25 quy định nơi thường trú. (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)	Tại điểm b và điểm c khoản 1 Điều 19 dự thảo Luật, đề nghị viết in hoa dòng chữ “CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM”; “CĂN CƯỚC CÔNG		

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>DÂN” để bảo đảm quy định về Quốc hiệu và thể thức. (UBND tỉnh Bến Tre, Công an tỉnh Bến Tre)</p> <p>Tại điểm n khoản 1 Điều 19 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý nội dung “Nơi cấp: Bộ Công an” thành “Cơ quan cấp: Bộ Công an”. (Công an tỉnh Bắc Ninh)</p>	
18	<p><b>Điều 20. Người được cấp thẻ căn cước công dân</b></p>	<p>Tại Điều 20 dự thảo Luật, đề nghị nghiên cứu bổ sung thêm nội dung “Chính phủ quy định trình tự, thủ tục cấp thẻ Căn cước công dân cho người dưới 14 tuổi”. (Cục B03)</p> <p>Khoản 2 Điều 20 quy định <i>người dưới 14 tuổi thực hiện cấp thẻ căn cước công dân theo yêu cầu</i>, mặc dù dự thảo Luật quy định cấp cho đối tượng theo yêu cầu, tuy nhiên, để bảo đảm tính hợp lý, khả thi, thống nhất, đồng bộ, tránh mâu thuẫn với nội tại các quy định cần cân nhắc kỹ các vấn đề sau:</p> <p><i>Thứ nhất</i>, Điều 3 quy định <i>Căn cước công dân là thông tin cơ bản về lai lịch, nhân dạng của công dân</i> (khoản 1), <b><i>nhân dạng là đặc điểm cá biệt và ổn định bên ngoài của một người</i></b> (khoản 2) để phân biệt người này với người khác. Như vậy, trẻ em từ khi sinh ra đến dưới 14 tuổi, là lứa tuổi phát triển mạnh, nhanh nên các đặc điểm nhân dạng chưa ổn định. Do đó, đối với công dân dưới 14 tuổi, việc cấp Căn cước công dân</p>	<p>Giữ nguyên như dự thảo Luật vì trình tự, thủ tục cấp thẻ căn cước công dân cho người dưới 14 tuổi đã được quy định cụ thể tại khoản 1 Điều 24 dự thảo Luật.</p> <p>- Bộ Công an cũng đã chỉnh lý lại nhân dạng là thông tin về sinh trắc học và đặc điểm cá biệt khác, có tính ổn định của một người để phân biệt người này với người khác.</p> <p>- Việc bổ sung đối tượng được cấp thẻ Căn cước công dân cho người dưới 14 tuổi là bảo đảm tính khả thi khi hiện nay đã có sự thay đổi về công nghệ thu nhận sinh trắc học của cá nhân như đối với vân tay thì sử dụng bộ thu nhận vân tay điện tử thay thế cho sử dụng mực lăn tay, chỉ bản nên có thể thực hiện thu nhận được vân tay của người từ đủ 05 tuổi trở lên vẫn bảo đảm yêu cầu về đối sánh dữ liệu sinh trắc học và yêu cầu quản lý nhà nước. Bên cạnh đó, việc cấp</p>



STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>là chưa bảo đảm phù hợp với tính chất và quy định nêu trên về căn cước công dân.</p> <p><i>Thứ hai</i>, phát sinh thêm thủ tục hành chính do trẻ em mới được sinh ra trong cùng một thời điểm phải cấp đồng thời nhiều loại giấy tờ khác nhau như: mã định danh cá nhân, giấy khai sinh và căn cước công dân dẫn đến việc gây lãng phí nguồn lực thực hiện, tăng chi phí đối với người dân mỗi lần cấp, đổi thẻ Căn cước công dân và tăng gánh nặng với ngân sách nhà nước trong việc tổ chức triển khai việc thực hiện cấp.</p> <p><i>Thứ ba</i>, theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015, giao dịch dân sự của <b>người chưa đủ sáu tuổi</b> do người đại diện theo pháp luật của người đó xác lập, thực hiện (khoản 2 Điều 21).</p> <p><i>Thứ tư</i>, theo thông lệ quốc tế, nghiên cứu kinh nghiệm của các quốc gia quản lý dân cư thông qua phương thức cấp thẻ Căn cước công dân cho thấy, hầu hết các quốc gia quản lý dân cư thông qua phương thức cấp Thẻ căn cước công dân đều chỉ cấp cho công dân ở độ tuổi phát triển nhất định, đã có sự ổn định tương đối về đặc điểm nhân dạng, không cấp ngay từ khi công dân ra đời (Ví dụ: Hà Lan, Bỉ - độ tuổi cấp căn cước là 12 tuổi trở lên; Cộng hòa Czech - độ tuổi cấp căn</p>	<p>thẻ Căn cước công dân cho công dân dưới 14 tuổi cũng phù hợp với quy định pháp luật về xuất nhập cảnh và các quy định pháp luật khác có liên quan; đồng thời, phù hợp với pháp luật của nhiều nước trên thế giới quy định về việc cấp thẻ Căn cước cho cả công dân dưới 14 tuổi như: Algeria, Argentina, Bỉ, Bhutan, Brunei, Chile, Colombia, Síp, Equatorial Guinea, Đức, Guatemala, Kuwait, Malaysia, Monaco, Bồ Đào Nha, Rwanda, Syria, Thái Lan... góp phần giảm thiểu được giấy tờ, thủ tục hành chính, phát huy được giá trị của việc khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân và tiện ích của thẻ Căn cước công dân, định danh điện tử; nhất là trong việc xác thực thông tin cá nhân; thực hiện công tác thống kê, phân tích, dự báo, thiết lập bản đồ số dân cư; giảm chi phí trong thực hiện công tác chuyển đổi số; bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng cho công dân tham gia được các giao dịch dân sự, nhất là các giao dịch thiết yếu phục vụ cuộc sống.</p> <p>- Thẻ Căn cước công dân cấp cho người dưới 14 tuổi không thay thế cho việc cấp giấy khai</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>cước 15 tuổi trở lên, Indonesia - độ tuổi cấp căn cước gắn chíp 17 tuổi trở lên...). (Bộ Tư pháp)</p>	<p>sinh. Ủy ban nhân dân cấp xã vẫn thực hiện cấp giấy khai sinh cho công dân theo quy định của pháp luật hiện hành. Tuy nhiên, việc sử dụng giấy khai sinh với kích thước của tờ A4, dễ rách nát, hư hỏng, khó bảo quản và chỉ được cấp một lần trong suốt cuộc đời; giấy này chỉ có các biện pháp bảo mật, chống làm giả sơ sài, lạc hậu, dễ bị làm giả và chứa được rất ít thông tin của công dân nên sẽ gây rất nhiều khó khăn, bất tiện cho công dân.</p> <p>- Trong khi đó, thẻ Căn cước công dân cấp cho người dưới 14 tuổi với kích thước nhỏ gọn, chất liệu tốt, tính bảo mật, bảo an cao và còn có thể được tích hợp thêm rất nhiều thông tin khác theo nhu cầu của công dân sẽ mang lại nhiều tiện ích cho công dân trong việc đi lại, học tập, khám chữa bệnh và thực hiện các giao dịch khác trong đời sống hàng ngày.</p> <p>- Việc cấp thẻ Căn cước công dân lần đầu cho người dưới 14 tuổi là miễn phí, khi công dân thực hiện cấp đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân thì mới phải nộp phí theo quy định, không phải tốn thêm chi phí cho nhà nước. Khi công</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
			<p>dân sử dụng thẻ Căn cước công dân có gắn chip đã được tích hợp thêm các thông tin trên giấy tờ khác do cơ quan có thẩm quyền cấp thì sẽ tiết kiệm được các chi phí liên quan đến việc sao y, chứng thực, bảo quản các loại giấy tờ này; tiết kiệm được nguồn lực cho xã hội.</p>
		<p>Tại khoản 2 Điều 20, đề nghị tách vế sau thành một khoản và chỉnh sửa như sau: “3. Người dưới 14 tuổi và tự nguyện đề nghị cấp thẻ Căn cước công dân”. (Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội)</p>	<p>Đề nghị giữ nguyên vì quy định tại dự thảo Luật đã rõ ràng và cụ thể, bao hàm cả nội dung góp ý.</p>
		<p>Khoản 2 Điều 20 dự thảo Luật đề nghị cân nhắc việc quy định cấp thẻ Căn cước công dân cho người dưới 14 tuổi. Trường hợp cần thiết đề nghị có tổng kết, đánh giá và bổ sung cụ thể về số lượng người dưới 14 tuổi có nhu cầu cấp thẻ Căn cước công dân trong toàn quốc hiện nay để bảo đảm tính khả thi, không làm phát sinh thủ tục cho người dân. (Bộ Nội vụ)</p>	<p>Chính sách này đã được Bộ Công an đánh giá tác động trong quá trình lập đề nghị xây dựng Luật và Chính phủ đã thông qua chính sách này.</p>
		<p>Khoản 2 Điều 20 dự thảo Luật đề nghị chỉnh lý theo hướng “2. Công dân Việt Nam từ đủ 14 tuổi trở lên phải thực hiện cấp thẻ căn cước công dân. Công dân Việt Nam dưới 14 tuổi được thực hiện cấp thẻ căn</p>	<p>Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật vì việc bổ sung quy định về cấp thẻ Căn cước công dân cho công dân Việt Nam dưới 14 tuổi là cần thiết (hiện nay có khoảng 20 triệu người) tạo thuận lợi cho công dân, phục vụ công tác quản lý nhà</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>cước công dân theo nhu cầu”. (UBND tỉnh Quảng Ngãi, Công an tỉnh Quảng Ngãi)</p>	<p>nước; phát huy giá trị, tiện ích của thẻ căn cước công dân trong hoạt động của Chính phủ số, xã hội số.</p>
		<p>Tại khoản 2 Điều 20 dự thảo Luật, đề nghị thay cụm từ “phải thực hiện cấp thẻ Căn cước công dân” bằng cụm từ “phải thực hiện thủ tục đề nghị cấp thẻ Căn cước công dân”; đồng thời, cần quy định công dân từ đủ 06 tuổi trở lên phải làm thủ tục đề nghị cấp thẻ Căn cước công dân. (UBND tỉnh Nghệ An, Công an tỉnh Nghệ An)</p>	<p>Tiếp thu và chỉnh lý lại theo hướng “phải thực hiện thủ tục cấp thẻ Căn cước công dân”.</p>
		<p>- Tại Điều 20 dự thảo Luật, đề nghị nghiên cứu hạ thấp độ tuổi đối tượng được cấp thẻ CCCD bởi hiện nay đã có sự thay đổi về công nghệ thu nhận sinh trắc học của cá nhân như đối với vân tay thì sử dụng bộ thu nhận vân tay điện tử thay thế cho sử dụng mực lăn tay, chỉ bản nên có thể thực hiện thu nhận được vân tay của người dưới 14 tuổi (ví dụ công dân từ đủ 5 tuổi trở lên vẫn đảm bảo các yêu cầu về đối chiếu dữ liệu sinh trắc học và yêu cầu quản lý nhà nước). Bên cạnh đó, đối với việc thu nhận thông tin sinh trắc học về ảnh khuôn mặt thì cũng có thể thu nhận được đối với tất cả các cá nhân (bao gồm cả người dưới 14 tuổi). Thực tế việc thu nhận ảnh khuôn mặt đã được áp dụng và quy định trong việc cấp thị thực cho cả trẻ em dưới 14 tuổi tại</p>	<p>Tiếp thu và sẽ nghiên cứu để xác định độ tuổi phải thực hiện cấp căn cước công dân và thu nhận sinh trắc học phù hợp với yêu cầu thực tiễn và bảo đảm tính khả thi, phục vụ tốt cho công tác quản lý nhà nước, phát huy giá trị, tiện ích của thẻ căn cước công dân trong hoạt động của Chính phủ số, xã hội số.</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>khoản 2 Điều 7 Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và Thông tư số 04/2015/TT-BCA ngày 05/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định mẫu giấy tờ liên quan đến việc xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam (Sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 57/2020/TT-BCA ngày 10/06/2020). (Học viện ANND)</p>	
19	<p><b>Điều 21. Giá trị sử dụng của thẻ căn cước công dân</b></p>	<p>Đề nghị bổ sung thêm 01 khoản như sau: Thẻ Căn cước công dân được liên kết trực tiếp đến tài khoản định danh điện tử VNeID, có giá trị tương tự những thông tin được xác thực trong ứng dụng VNeID. (UBND tỉnh Điện Biên, Công an tỉnh Điện Biên)</p>	<p>Nội dung này đã được quy định rõ tại dự thảo Luật: Căn cước công dân điện tử có giá trị sử dụng tương đương như việc sử dụng thẻ căn cước công dân trong thực hiện các giao dịch có yêu cầu xuất trình thẻ căn cước công dân; có giá trị cung cấp thông tin trong các loại giấy tờ của công dân đã được đồng bộ vào tài khoản định danh điện tử của công dân để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền đối chiếu khi thực hiện các giao dịch có yêu cầu xuất trình giấy tờ đó.</p>
		<p>Tại khoản 1 Điều 21 dự thảo Luật, đề nghị bỏ nội dung “Thẻ căn cước công dân là giấy tờ tùy thân...”. (Bộ Kế hoạch và Đầu tư)</p>	<p>Bộ Công an tiếp thu và đã chỉnh lý theo hướng bỏ nội dung “Thẻ căn cước công dân là giấy tờ tùy thân...”.</p>
		<p>Khoản 2 Điều 21 quy định <i>thẻ căn cước công dân được sử dụng thay cho việc sử dụng hộ chiếu trong</i></p>	<p>Thẻ căn cước công dân được sử dụng thay thế hộ chiếu khi Việt Nam ký kết các điều ước với</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p><i>trường hợp Việt Nam và nước ngoài ký kết điều ước hoặc thỏa thuận quốc tế cho phép công dân... Tuy nhiên, theo Hướng dẫn số 9303 của Tổ chức hàng không dân dụng quốc tế (ICAO) các nội dung bắt buộc trên trang dữ liệu của hộ chiếu gồm: tên quốc gia cấp hộ chiếu; loại hộ chiếu; số hộ chiếu; mã số; họ và tên; giới tính; quốc tịch; ngày sinh; ngày cấp; nơi cấp; có giá trị đến ngày; chữ ký của chủ sở hữu hộ chiếu; ảnh khuôn mặt. Trong khi đó, nội dung thông tin được thể hiện trên thẻ căn cước công dân theo quy định tại Điều 19 không có thông tin về loại hộ chiếu, mã số, chữ ký của chủ sở hữu hộ chiếu. Do đó, thẻ căn cước công dân không thể sử dụng thay cho hộ chiếu kể cả trong trường hợp có điều ước quốc tế song phương vì hướng dẫn nêu trên của ICAO có giá trị áp dụng cho tất cả các quốc gia và hãng vận chuyển. (Bộ Tư pháp)</i></p>	<p>nước ngoài thỏa thuận về việc này (như điều ước quốc tế song phương). Khi đó, thẻ căn cước công dân được sử dụng như 01 loại giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế tương đương với hộ chiếu như nhiều loại giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế khác hiện nay (như giấy thông hành...). Trong khi đó, Hướng dẫn số 9303 chỉ quy định về thông tin, dữ liệu cần có trên hộ chiếu; không quy định đối với các loại giấy tờ khác. Do vậy, quy định tại khoản 2 Điều 21 Luật Căn cước công dân là phù hợp với thực tiễn; hiện nay, Việt Nam và Singapor cũng đang đàm phá để ký kết văn bản cho phép công dân 02 nước được sử dụng thẻ căn cước thay cho hộ chiếu khi xuất nhập cảnh.</p>
		<p>Tại khoản 3 dự thảo Luật, đề nghị cân nhắc định tại khoản 3: “Khi công dân xuất trình thẻ căn cước công dân theo yêu cầu của quy cơ quan, tổ chức, cá nhân ... xuất trình thêm giấy tờ khác chứng nhận các thông tin quy định tại Điều 16 Luật này” vì không cần thiết hoặc nên chuyển về Điều các hành vi nghiêm cấm. (Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội)</p>	<p>Việc sử dụng thẻ Căn cước công dân có gắn chip đã tích hợp thông tin khác của công dân là một phương thức mới đem lại nhiều thuận tiện cho công dân và cơ quan, tổ chức. Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chuyển đổi số đã xác định rõ đây là một giải pháp quan trọng để thực hiện việc xây dựng Chính phủ số,</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>- Khoản 3 Điều 21 dự thảo Luật quy định <i>khi công dân xuất trình thẻ Căn cước công dân theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền thì cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền đó không được yêu cầu công dân xuất trình thêm giấy tờ khác chứng nhận các thông tin quy định tại Điều 16 Luật này</i>. Khoản 4 Điều 23 dự thảo Luật quy định <i>việc sử dụng các thông tin tích hợp từ thẻ căn cước công dân có giá trị tương đương như việc sử dụng các giấy tờ có chứa thông tin đó trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ hành chính công và giao dịch dân sự, kinh tế, thương mại khác</i>. Việc quy định nội dung tại khoản 3 Điều 21, khoản 4 Điều 23 sẽ không bảo đảm được tính ổn định của hệ thống pháp luật (phải sửa đổi nhiều văn bản ở tầm luật như: Luật Giao thông đường bộ, Luật Đất đai, ...). Hơn nữa, việc sử dụng thông tin tích hợp từ thẻ Căn cước công dân không thể thay thế hoàn toàn cho các giấy tờ khác đang được sử dụng hiệu quả trong đời sống xã hội (ví dụ như Giấy khai sinh, Giấy Chứng nhận kết hôn, thẻ tín dụng, ATM ...). Do đó, đề nghị cân nhắc quy định này. (Bộ Tư pháp)</p>	<p>công dân số, xã hội số. Hiện nay, Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử cũng đã quy định được sử dụng tài khoản định danh điện tử (có chứa cả thông tin tích hợp) có giá trị cung cấp thông tin trong các giấy tờ của công dân đã được đồng bộ vào tài khoản định danh điện tử, có giá trị tương đương với việc xuất trình các giấy tờ đó. Do vậy, đề nghị giữ nội dung này tại Đề cương dự thảo Luật.</p>
20	<b>Điều 22. Độ tuổi đổi thẻ căn cước công dân</b>	<p>Tại khoản 1 Điều 22 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý lại như sau: Thẻ Căn cước công dân phải được đổi khi</p>	<p>Giữ nguyên như dự thảo Luật vì theo quy định tại khoản 1 Điều 22 dự thảo Luật thẻ căn cước công dân phải đổi khi công dân đủ 14 tuổi, 25</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>công dân đủ 14 tuổi, 25 tuổi, 40 tuổi, 55 tuổi và đủ 70 tuổi. (Cục Công nghệ thông tin)</p>	<p>tuổi, 40 tuổi và 60 tuổi là phù hợp với sự phát triển và tính ổn định của từng lứa tuổi.</p>
		<p>Tại khoản 1 Điều 22 dự thảo Luật, đề nghị sử dụng thuật ngữ chính xác vì 14 tuổi là tuổi cấp mới hoặc đổi cho trẻ em. (Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội)</p>	<p>Tiếp thu và đã chỉnh lý tại khoản 1 Điều 22 dự thảo Luật.</p>
		<p>Khoản 1 Điều 22 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý lại như sau: “Thẻ căn cước công dân phải được đổi khi công dân đủ 14 tuổi (đối với trường hợp đã được cấp thẻ CCCD dưới 14 tuổi), 25 tuổi, 40 tuổi và 60 tuổi” bởi vì tại Khoản 2 Điều 20 dự thảo Luật quy định người dưới 14 tuổi thực hiện cấp thẻ Căn cước công dân theo nhu cầu. (Công an tỉnh Bình Dương)</p>	<p>Dự thảo Luật đã quy định rõ ràng nên đề nghị giữ nguyên.</p> <p>- Việc xác định thời hạn 02 năm trước tuổi quy định đổi thẻ thực hiện theo phép tính trừ, căn cứ vào ngày, tháng, năm sinh của công dân.</p>
		<p>Tại khoản 2 Điều 22 dự thảo Luật, đề nghị làm rõ cách tính thời hạn 02 năm trước tuổi quy định tại khoản 1 để có cơ sở áp dụng. (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)</p>	
<p><b>21</b></p>	<p><b>Điều 23. Tích hợp thông tin vào thẻ căn cước công dân</b></p>	<p>Tại Điều 23 dự thảo Luật, đề nghị bổ sung nguyên tắc, trình tự, thủ tục thu thập tích hợp thông tin vào thẻ căn cước công dân, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan để làm cơ sở cho Chính phủ quy định chi tiết nội dung này. (Bộ Nội vụ)</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý như sau:</p> <p>1. Thông tin được tích hợp vào thẻ căn cước công dân là những thông tin của công dân được thể hiện trong các giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp và đã được xác thực</p>



STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>Đề nghị đa dạng hóa các phương thức khai thác thông tin được tích hợp vào thẻ căn cước công dân, đồng thời rà soát thêm các văn bản quy phạm pháp luật để thống nhất về quy định tích hợp, thay thế vào thẻ. (Bộ Y tế)</p>	<p>thông qua cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để tích hợp vào thẻ căn cước công dân theo đề nghị của công dân hoặc cơ quan quản lý nhà nước.</p>
		<p>Tại khoản 3 điều 23 dự thảo Luật, đề nghị bổ sung thêm “giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông” vì đây cũng là loại giấy tờ thiết yếu, quan trọng để công dân sử dụng, nếu được tích hợp vào thẻ căn cước giúp công dân không cần phải mang thêm loại giấy tờ này. (UBND tỉnh Đồng Tháp, Công an tỉnh Đồng Tháp)</p>	<p>2. Khai thác thông tin được tích hợp vào thẻ Căn cước công dân được thực hiện bằng các phương thức sau:</p> <p>a) Sử dụng thiết bị chuyên dụng để khai thác bộ phận lưu trữ của thẻ Căn cước công dân;</p> <p>b) Sử dụng thông tin trên thẻ căn cước công dân để khai thác thông tin tích hợp qua thiết bị chuyên dụng được kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và hệ thống định danh và xác thực điện tử.</p>
		<p>Tại khoản 4 điều 23 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý theo hướng "Việc sử dụng các thông tin đã được tích hợp vào thẻ căn cước công dân có giá trị tương đương việc sử dụng các giấy tờ có chứa thông tin đó trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ hành chính công và giao dịch dân sự, kinh tế, thương mại khác". (UBND tỉnh Bình Định, Công an tỉnh Bình Định)</p>	<p>3. Thông tin được tích hợp vào thẻ căn cước công dân gồm thông tin về: Thẻ bảo hiểm y tế, sổ bảo hiểm xã hội, giấy phép lái xe, giấy khai sinh, giấy chứng nhận kết hôn hoặc giấy tờ khác theo quy định của Chính phủ.</p> <p>4. Việc sử dụng các thông tin tích hợp từ thẻ căn cước công dân có giá trị tương đương như việc sử dụng các giấy tờ có chứa thông tin đó</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>Khoản 3 Điều 23 quy định <i>thông tin được tích hợp vào thẻ căn cước công dân gồm thông tin về: Thẻ bảo hiểm y tế, sổ bảo hiểm xã hội, giấy phép lái xe, giấy khai sinh, giấy chứng nhận kết hôn hoặc giấy tờ khác theo quy định của Chính phủ</i>. Trong khi đó, khoản 9 Điều 3 quy định <i>thẻ căn cước công dân là giấy tờ tùy thân của công dân Việt Nam do cơ quan quản lý căn cước cấp, có giá trị chứng minh thông tin về căn cước công dân của người đó</i>. Như vậy, thẻ căn cước công dân là một hình thức thể hiện của căn cước công dân, được kết nối với Cơ sở dữ liệu căn cước công dân; vì vậy thẻ căn cước không thể tích hợp dữ liệu, mà các thông tin sẽ không tích hợp vào Cơ sở dữ liệu căn cước công dân. Do đó, đề nghị cân nhắc việc quy định nội dung này. (Bộ Tư pháp)</p>	<p>trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ hành chính công và giao dịch dân sự, kinh tế, thương mại khác.</p> <p>5. Công dân thực hiện thủ tục tích hợp thông tin vào thẻ căn cước công dân tại cơ quan quản lý căn cước hoặc thông qua việc cấp, đổi, cấp lại thẻ căn cước công dân.</p> <p>6. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.</p> <p>Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ công an đã nghiên cứu và chỉnh lý lại khoản 9 Điều 3 dự thảo Luật để bảo đảm phù hợp và thống nhất trong dự thảo Luật theo hướng sau: Thẻ căn cước công dân là giấy tờ tùy thân của công dân Việt Nam do cơ quan quản lý căn cước cấp theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật này.</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>Bộ Ngoại giao cho rằng cần bổ sung quy định riêng về lộ trình thực hiện (đặc biệt là về mặt bố trí kinh phí, cơ sở hạ tầng), giao trách nhiệm cho cụ thể cho các bộ ngành, địa phương nhằm đảm bảo có thể thực hiện đồng bộ việc kết nối các Cơ sở dữ liệu, tích hợp thông tin, trang bị thiết bị đọc</p>	<p>Dự kiến Luật Căn cước công dân (sửa đổi) sẽ trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 6 (tháng 11/2023) và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024. Đến thời điểm Luật có hiệu lực thi hành thì Chính phủ sẽ thực hiện thống nhất trên toàn quốc. Bộ Công an sẽ chủ động phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương triển khai thực hiện các quy định nêu trên.</p>
22	<p><b>Điều 24. Trình tự, thủ tục cấp thẻ căn cước công dân</b></p>	<p>Tại Điều 24 dự thảo Luật, đề nghị bỏ điểm a khoản 1 vì mâu thuẫn với khoản 1 Điều 15 Luật Hộ tịch năm 2014. Đồng thời, Điểm a khoản 2 đề nghị quy định rõ trường hợp thông tin công dân chưa có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì công dân phải xuất trình các giấy tờ hợp pháp bao gồm những giấy tờ nào để bảo đảm tính công khai, minh bạch và dễ tiếp cận của hệ thống pháp luật. (Bộ Nội vụ)</p> <p>Tại khoản 1 Điều 24 quy định trình tự, thủ tục cấp thẻ căn cước công dân: Đề xuất cơ quan soạn thảo quy định cụ thể hơn đối với nội dung “<i>Công dân dưới 14 tuổi hoặc cha, mẹ, người giám hộ của công dân dưới 14 tuổi có quyền đề nghị cơ quan quản lý căn cước cấp thẻ căn cước công dân...</i>” để nội dung được quy</p>	<p>Trường hợp công dân chưa có thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì thực hiện thủ tục cập nhật thông tin vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trước khi thực hiện việc cấp thẻ căn cước công dân (tại khoản 5 Điều 26 dự thảo Luật đã giao Chính phủ quy định chi tiết thủ tục này).</p> <p>Tiếp thu, chỉnh lý Điều 24 theo hướng như sau: Điều 24. Trình tự, thủ tục cấp thẻ căn cước công dân</p> <p>1. Công dân dưới 14 tuổi hoặc cha, mẹ, người giám hộ của công dân dưới 14 tuổi có quyền đề</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>định cụ thể trong quá trình triển khai thực hiện. (UBND tỉnh Thừa Thiên Huế, UBND tỉnh Tuyên Quang, Công an tỉnh Tuyên Quang)</p> <p>Đề nghị chỉnh lý lại điểm a khoản 1 Điều 24 dự thảo Luật như sau: Đối với công dân là trẻ em dưới 06 tuổi nhưng chưa đăng ký khai sinh thì phải đăng ký khai sinh đồng thời thực hiện cấp thẻ căn cước công dân. (Công an tỉnh An Giang, UBND tỉnh Nghệ An, Công an tỉnh Nghệ An, UBND tỉnh Đồng Tháp, Công an tỉnh Đồng Tháp, UBND tỉnh Quảng Bình, Công an tỉnh Quảng Bình)</p> <p>Tại điểm b khoản 1, đề nghị cân nhắc quy định: “Trường hợp công dân là trẻ em đủ 06 tuổi trở lên thì cha, mẹ hoặc người giám hộ phải đưa trẻ em đến cơ quan quản lý căn cước để thu nhận ảnh khuôn mặt khi thực hiện thủ tục cấp thẻ căn cước công dân”. Trẻ em dưới 06 tuổi không cần thiết phải có ảnh khuôn mặt vì thay đổi rất nhanh ở lứa tuổi này.</p> <p>Tại khoản 3, đề nghị xem lại sự cần thiết có quy định: “Trường hợp người đang mắc bệnh tâm thần hoặc bệnh khác làm mất khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi của mình thì phải có người đại diện hợp</p>	<p>nghị cơ quan quản lý căn cước cấp thẻ căn cước công dân; trình tự, thủ tục cấp thẻ căn cước công dân cho công dân dưới 14 tuổi được thực hiện như sau:</p> <p>a) Đối với công dân dưới 06 tuổi</p> <p>Cha, mẹ hoặc người giám hộ thực hiện thủ tục cấp thẻ căn cước công dân cho công dân thông qua cổng dịch vụ công (không thu nhận đặc điểm nhân dạng và thông tin sinh trắc học).</p> <p>Trường hợp công dân chưa đăng ký khai sinh thì cha, mẹ hoặc người giám hộ thực hiện thủ tục cấp thẻ căn cước công dân thông qua các thủ tục liên thông về đăng ký khai sinh trên cổng dịch vụ công.</p> <p>b) Đối với công dân từ đủ 06 tuổi đến dưới 14 tuổi</p> <p>Cha, mẹ hoặc người giám hộ của công dân từ đủ 06 tuổi đến dưới 14 tuổi phải đưa công dân đó đến cơ quan quản lý căn cước để thu nhận ảnh khuôn mặt, vân tay (không thu nhận đặc điểm nhân dạng) khi thực hiện thủ tục cấp thẻ</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		pháp đến cùng đề làm thủ tục theo quy định tại khoản 2 Điều này”. (Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội)	căn cước công dân. Cha, mẹ hoặc người giám hộ của công dân kê khai, ký, thực hiện thủ tục cấp thẻ căn cước công dân thay cho công dân theo trình tự, thủ tục quy định tại điểm a, c, d, đ khoản 2 Điều này.
		Tại Điều 24 dự thảo Luật về trình tự, thủ tục cấp thẻ căn cước công dân, đề nghị điều chỉnh các quy định về chuyển thông tin đăng ký khai sinh cho cơ quan Công an, cơ quan quản lý căn cước để đảm bảo có thể thực hiện được việc cấp thẻ căn cước công dân cho công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài tại cơ quan đại diện. (Bộ Ngoại giao)	2. Trình tự, thủ tục cấp thẻ căn cước công dân cho công dân đủ 14 tuổi trở lên được thực hiện như sau:
		Tại điểm a khoản 1 điều 24 dự thảo Luật, đề nghị thay cụm từ “cơ quan Công an” thành “cơ quan quản lý căn cước” để phù hợp quy định tại phần giải thích từ ngữ ở Điều 3 của dự thảo. (Công an tỉnh Đồng Tháp)	a) Cán bộ tiếp nhận kiểm tra, đối chiếu thông tin công dân từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để xác định chính xác người cần cấp thẻ căn cước công dân; trường hợp chưa có thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì công dân phải thực hiện thủ tục cập nhật thông tin vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư;
		Tiêu đề khoản 1 Điều 24 dự thảo Luật và nội dung của khoản này cần chỉnh lý lại để phù hợp hơn. (Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra)	b) Cán bộ tiếp nhận thu nhận đặc điểm nhân dạng và thông tin sinh trắc học gồm: ảnh khuôn mặt, vân tay, mống mắt của người đến làm thủ tục;
		Đề nghị chỉnh lý lại nội dung viện dẫn tại điểm a khoản 2 Điều 24 dự thảo Luật. (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, UBND tỉnh Tuyên Quang, UBND tỉnh Cà Mau, Cục Cảnh sát giao thông, UBND tỉnh Quảng Ngãi, Công an tỉnh Quảng Ngãi, Công an tỉnh Thừa Thiên	

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>Huế, Công an tỉnh Cà Mau, Công an tỉnh Phú Yên, Công an tỉnh Tuyên Quang)</p> <p>Tại khoản 2 Điều 24 dự thảo Luật, đề nghị bổ sung cụm từ “cho công dân từ” thành “Trình tự, thủ tục cấp thẻ căn cước công dân cho công dân từ đủ 14 tuổi trở lên được thực hiện như sau:” (Trường Đại học CSND)</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 24 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý lại như sau: “Cán bộ tiếp nhận thu nhận thông tin sinh trắc học của người đến làm thủ tục”. Lý do: Khoản 3 Điều 16 quy định thông tin sinh trắc học bao gồm: ảnh khuôn mặt, vân tay, móng mắt, ADN, giọng nói và các thông tin sinh trắc học khác do Thủ tướng Chính phủ quyết định. Nếu quy định như điểm b khoản 2 Điều 24 dự thảo Luật sẽ gây khó khăn khi muốn thu nhận các thông tin sinh trắc học khác do không có cơ sở pháp lý. (Trường Cao đẳng CSND I)</p> <p>Tại điểm b khoản 1 Điều 24 dự thảo Luật, đề nghị làm rõ trường hợp công dân là trẻ em dưới 06 tuổi đã được cấp căn cước công dân mà không có thông tin sinh trắc học (ảnh khuôn mặt) thì khi đủ 06 tuổi trở lên có phải đổi căn cước công dân hoặc thực hiện cập nhật ảnh khuôn mặt không vì khoản 1 Điều 22 quy định “Thẻ căn cước công dân phải đổi khi công dân đủ 14 tuổi,</p>	<p>c) Công dân kiểm tra, ký vào phiếu thu nhận thông tin căn cước công dân;</p> <p>d) Cán bộ tiếp nhận cấp giấy hẹn trả thẻ căn cước công dân cho người đến làm thủ tục;</p> <p>đ) Trả thẻ căn cước công dân theo địa điểm trong giấy hẹn; trường hợp công dân có yêu cầu trả thẻ tại địa điểm khác thì cơ quan quản lý căn cước trả thẻ tại địa điểm theo yêu cầu của công dân và công dân phải trả phí dịch vụ chuyển phát.</p> <p>3. Trường hợp người đang mắc bệnh tâm thần hoặc bệnh khác làm mất khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi của mình thì phải có cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ đến cùng để làm thủ tục theo quy định tại khoản 2 Điều này.</p> <p>4. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>25 tuổi, 40 tuổi và 60 tuổi”. Đồng thời, tại điểm b khoản, đề nghị rà soát quy định về thông tin sinh trắc học để bảo đảm tính thống nhất trong dự thảo Luật. (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)</p> <p>Khoản 1 Điều 24 quy định trình tự, thủ tục cấp thẻ căn cước công dân đối với công dân dưới 14 tuổi. Tuy nhiên, do đối tượng dưới 14 tuổi cấp theo yêu cầu, đồng thời, đối tượng này cũng không thể tự mình yêu cầu cấp căn cước công dân mà cần phải thực hiện thông qua cha, mẹ hoặc người đại diện. Do đó chỉ nên quy định trình tự, thủ tục đối với người từ 14 tuổi trở lên, đối với người dưới 14 tuổi cấp theo yêu cầu và thông qua người đại diện. Bên cạnh đó, đề nghị nghiên cứu có quy định xử lý riêng và có các yêu cầu/điều kiện cấp cho người dưới 14 tuổi theo yêu cầu khác với quy trình thông thường, đồng thời bổ sung thêm quy định về trách nhiệm, việc sử dụng thẻ... đối với đối tượng này. (Bộ Tư pháp)</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Công an đã chỉnh lý lại khoản 1, khoản 2 Điều 24 dự thảo Luật về trình tự, thủ tục cấp thẻ căn cước công dân theo hướng sau:</p> <p>1. Công dân dưới 14 tuổi hoặc cha, mẹ, người giám hộ của công dân dưới 14 tuổi có quyền đề nghị cơ quan quản lý căn cước cấp thẻ căn cước công dân; trình tự, thủ tục cấp thẻ căn cước công dân cho công dân dưới 14 tuổi được thực hiện như sau:</p> <p>a) Đối với công dân dưới 06 tuổi</p> <p>Cha, mẹ hoặc người giám hộ thực hiện thủ tục cấp thẻ căn cước công dân cho công dân thông qua cổng dịch vụ công (không thu nhận đặc điểm nhân dạng và thông tin sinh trắc học).</p> <p>Trường hợp công dân chưa đăng ký khai sinh thì cha, mẹ hoặc người giám hộ thực hiện thủ tục cấp thẻ căn cước công dân thông qua các</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
			<p>thủ tục liên thông về đăng ký khai sinh trên cổng dịch vụ công.</p> <p>b) Đối với công dân từ đủ 06 tuổi đến dưới 14 tuổi</p> <p>Cha, mẹ hoặc người giám hộ của công dân từ đủ 06 tuổi đến dưới 14 tuổi phải đưa công dân đó đến cơ quan quản lý căn cước để thu nhận đặc điểm nhân dạng và thông tin sinh trắc học theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều này khi thực hiện thủ tục cấp thẻ căn cước công dân. Cha, mẹ hoặc người giám hộ của công dân kê khai, ký, thực hiện thủ tục cấp thẻ căn cước công dân thay cho công dân theo trình tự, thủ tục quy định tại điểm a, c, d, đ khoản 2 Điều này.</p> <p>2. Trình tự, thủ tục cấp thẻ căn cước công dân cho công dân đủ 14 tuổi trở lên được thực hiện như sau:</p> <p>a) Người tiếp nhận kiểm tra, đối chiếu thông tin công dân từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để xác định chính xác người cần cấp thẻ căn cước công dân; trường hợp chưa có thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì công dân phải thực hiện thủ tục cấp</p>



STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
			<p>nhập thông tin vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư;</p> <p>b) Người tiếp nhận thu nhận đặc điểm nhân dạng và thông tin sinh trắc học gồm: ảnh khuôn mặt, vân tay, móng mắt của công dân;</p> <p>c) Công dân kiểm tra, ký vào phiếu thu nhận thông tin căn cước công dân;</p> <p>d) Người tiếp nhận cấp giấy hẹn trả thẻ căn cước công dân cho công dân;</p> <p>đ) Trả thẻ căn cước công dân theo địa điểm trong giấy hẹn; trường hợp công dân có yêu cầu trả thẻ tại địa điểm khác thì cơ quan quản lý căn cước trả thẻ tại địa điểm theo yêu cầu của công dân và công dân phải trả phí dịch vụ chuyển phát.</p>
		<p>Quy trình cấp thẻ căn cước công dân tại dự thảo Luật cơ bản được giữ nguyên như Luật Căn cước công dân năm 2014. Tuy nhiên, hiện nay các thông tin được thể hiện trên thẻ căn cước công đã được thu thập, cập nhật hoặc tích hợp trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân cho các cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu có trách nhiệm cập nhật, quản lý.... Do</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Công an chỉnh lý bổ sung phương thức quản lý, cấp đổi... thẻ căn cước công dân theo hướng qua cổng dịch vụ công, khai thác thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, công dân không phải kê khai tờ khai để đơn giản hóa, phù hợp</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu thay đổi phương thức quản lý, cấp đổi... thẻ căn cước công dân theo hướng đơn giản hóa, phù hợp với chủ trương của Đảng, Nhà nước và Chính phủ trong việc xây dựng Chính phủ điện tử. (Bộ Tư pháp)	với chủ trương của Đảng, Nhà nước và Chính phủ trong việc xây dựng Chính phủ điện tử.
23	<b>Điều 25. Các trường hợp đổi, cấp lại thẻ căn cước công dân</b>	<p>- Điều 19 đã có số định danh cá nhân và thông tin của công dân được cập nhật, chia sẻ trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu lại các trường hợp cấp đổi, cấp lại căn cước công dân, hạn chế thủ tục hành chính ảnh hưởng đến người dân như cấp đổi trong trường hợp thay đổi thông tin về họ, chữ đệm, tên; ngày, tháng sinh (điểm c khoản 1); có sai sót về thông tin trên thẻ căn cước công dân (điểm đ khoản 1); thu hồi số định danh cá nhân (điểm e khoản 1)...</p> <p>- Điểm g khoản 1 Điều 25 quy định việc đổi thẻ căn cước công dân trong trường hợp thay đổi nơi thường trú, tuy nhiên, thông tin in trên thẻ căn cước công dân quy định tại điểm l khoản 1 Điều 19 là thông tin về nơi cư trú. Trong khi đó, theo quy định của Luật Cư trú thì <i>nơi cư trú của công dân bao gồm nơi thường trú, nơi tạm trú</i> (khoản 1 Điều 11). Do đó, đề nghị bổ sung</p>	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật vì đây là nội dung quy định về các trường hợp phải cấp đổi thẻ căn cước công dân để bảo đảm tính thống nhất giữ cơ sở dữ liệu và thông tin thể hiện bên ngoài bề mặt thẻ.

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>thêm trường hợp thay đổi nơi tạm trú để đảm bảo phù hợp với Luật Cư trú.</p> <p>- Đề nghị bổ sung trường hợp xác định lại dân tộc của cá nhân là một trong những trường hợp được đổi, cấp lại thẻ căn cước công dân do Điều 29 Bộ luật Dân sự quy định về quyền xác định, xác định lại dân tộc của cá nhân. (Bộ Tư pháp)</p>	
		<p>Tại khoản 1 Điều 25 dự thảo Luật, đề nghị thay thế từ “được đổi” thành “phải đổi”, cụ thể như sau: “1. Thẻ Căn cước công dân <b>phải</b> đổi trong các trường hợp sau đây:” (UBND TP Cần Thơ, Công an thành phố Cần Thơ)</p>	<p>Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật để bảo đảm thuận lợi cho công dân.</p>
		<p>Tại Điều 25 của dự thảo Luật, đề nghị bổ sung thêm trường hợp đổi, cấp lại thẻ căn cước công dân đó là: “Công dân có sự thay đổi về đặc điểm nhận dạng khuôn mặt và sinh trắc học”. (UBND tỉnh Gia Lai, Công an tỉnh Gia Lai)</p>	<p>Giữ nguyên như dự thảo Luật, khi công dân có sự thay đổi đặc điểm nhận dạng, thì thực hiện việc cấp đổi Căn cước công dân theo quy định điểm h khoản 1 Điều 25.</p>
		<p>Tại điểm c khoản 1 Điều 25 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý bổ sung như sau: “Thay đổi thông tin về họ, chữ đệm, tên; ngày, tháng, năm sinh;”. (Bộ Xây dựng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, UBND tỉnh Bạc Liêu,</p>	<p>Tiếp thu và đã chỉnh lý lại tại điểm c khoản 1 Điều 25 dự thảo Luật</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>Công an tỉnh Bạc Liêu, UBND tỉnh Nghệ An, Công an tỉnh Nghệ An, Công an tỉnh Bình Dương)</p>	
		<p>Tại điểm e khoản 1 Điều 25 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý như sau: “<i>Thu hồi <b>hoặc “hủy” số định danh cá nhân</b></i>”. (UBND tỉnh Tuyên Quang, Công an tỉnh Tuyên Quang)</p>	<p>Thực tế không hủy số định danh cá nhân nên đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật.</p>
		<p>Tại điểm d khoản 1 Điều 25 dự thảo Luật, đề nghị bổ sung trường hợp đổi thẻ căn cước công dân khi xác định lại nơi đăng ký khai sinh. (Trường Đại học CSND)</p>	<p>Tiếp thu, bổ sung quy định tại điểm c khoản 1 Điều này.</p>
		<p>Tại Điểm g Khoản 1 Điều 25 Dự thảo Luật Căn cước công dân (sửa đổi) đề nghị thay đổi cụm từ “thường trú” thành cụm từ “cư trú”. (UBND tỉnh Ninh Bình, Công an tỉnh Ninh Bình, Công an tỉnh Ninh Thuận, Cục Công nghệ thông tin)</p>	<p>Giữ nguyên như dự thảo Luật là phù hợp vì nơi cư trú bao gồm nơi thường trú và tạm trú. Chỉ khi công dân thay đổi nơi thường trú thì mới thực hiện cấp đổi thẻ căn cước công dân.</p>
		<p>Đề nghị chỉnh lý điểm g khoản 1 Điều 25 để thống nhất với điểm i khoản 1 Điều 19 dự thảo Luật. (Bộ Xây dựng)</p>	<p>Thông tin về nơi thường trú, nơi tạm trú đã có trong bộ phận lưu trữ thông tin được mã hóa quy định tại khoản 1 Điều 19 dự thảo Luật. do đó, khi công dân thay đổi nơi thường trú thì sẽ thực hiện cấp đổi thẻ căn cước công dân.</p>
		<p>Tại điểm g khoản 1 Điều 25 dự thảo Luật, trường hợp in trên thẻ không quy định về thông tin nơi thường trú thì không cần thiết thực hiện đổi Căn cước công dân khi thay đổi nơi thường trú, nếu quy định thì nên quy</p>	

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>định thay đổi từ tỉnh này sang tỉnh khác. (Công an tỉnh Điện Biên)</p> <p>Tại Điều 25 dự thảo Luật, đề nghị cân nhắc bỏ quy định yêu cầu đổi thẻ CCCD khi thay đổi nơi thường trú, đồng thời có thể cân nhắc bỏ trường thông tin “Nơi cư trú” hiển thị trên thẻ CCCD tại Điều 19 để tránh việc người dân phải làm lại giấy tờ này nhiều lần mỗi khi thay đổi nơi cư trú. Các thông tin về nơi cư trú của công dân có thể được trích xuất từ Cơ sở dữ liệu chung. (Bộ Ngoại giao)</p>	
24	<b>Điều 26. Trình tự, thủ tục đổi, cấp lại thẻ căn cước công dân</b>	<p>Tại khoản 1 Điều 26 dự thảo Luật nên quy định rõ thời hạn tối đa cho việc cấp lại thẻ Căn cước công dân (ví dụ: 6 tháng vì có thể có sự thay đổi về khuôn mặt, sinh trắc, vân tay). (UBND tỉnh Điện Biên, Công an tỉnh Điện Biên)</p> <p>Tại khoản 1 Điều 26 dự thảo Luật, đề nghị bổ sung nội dung “<i>Trước khi làm thủ tục cấp lại thẻ căn cước công dân trực tuyến phải trình báo mất thẻ căn cước công dân với cơ quan quản lý căn cước công dân</i>” để phù hợp với điểm đ khoản 2 Điều 5. (UBND tỉnh Tuyên Quang, Công an tỉnh Tuyên Quang)</p>	<p>Giữ nguyên như dự thảo Luật vì khoản 5 Điều 26 dự thảo Luật đã quy định: Chính phủ quy định chi tiết thủ tục cập nhật, chỉnh sửa thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và trình tự, thủ tục cấp lại thẻ căn cước công dân.</p> <p>Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật; việc quy định bắt buộc trình báo mất thẻ căn cước công dân sẽ gây phiền hà cho công dân.</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>Tại Điều 26 dự thảo Luật, đề nghị bổ sung quy định về trình tự, thủ tục đổi, cấp lại thẻ căn cước công dân để phù hợp với nội dung đề nghị bổ sung tại Điều 25. (UBND tỉnh Gia Lai, Công an tỉnh Gia Lai)</p> <p>Tại khoản 1 điều 26 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý lại như sau: “Việc cấp lại thẻ căn cước công dân được thực hiện trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia hoặc trực tiếp tại cơ quan quản lý căn cước. Cơ quan quản lý căn cước công dân sử dụng thông tin đã cấp thẻ căn cước công dân lần gần nhất để cấp lại thẻ căn cước công dân”. (UBND tỉnh Đồng Tháp, Công an tỉnh Đồng Tháp)</p>	<p>Giữ nguyên như dự thảo Luật vì khoản 5 Điều 26 dự thảo Luật đã quy định: Chính phủ quy định chi tiết thủ tục cập nhật, chỉnh sửa thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và trình tự, thủ tục cấp lại thẻ căn cước công dân.</p>
		<p>Khoản 5 Điều 26 dự thảo Luật quy định: “5. Chính phủ quy định chi tiết thủ tục cập nhật, chỉnh sửa thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và trình tự, thủ tục cấp lại thẻ căn cước công dân.”; khoản 9 Điều 41 dự thảo Luật quy định trách nhiệm của Bộ Công an: “9. Quy định chi tiết thủ tục, trình tự cấp, đổi, cấp lại thẻ căn cước công dân; ban hành biểu mẫu dùng trong quản lý căn cước công dân; quy định về quản lý tàng thư căn cước công dân”. Như vậy, là chưa hợp lý, đề nghị chỉnh lý lại cho thống nhất về trách nhiệm</p>	<p>Tiếp thu và đã chỉnh lý lại khoản 9 Điều 41 bảo đảm phù hợp, không trùng với khoản 5 Điều 26 dự thảo Luật.</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>trong việc quy định trình tự, thủ tục cấp lại thẻ Căn cước công dân.</p> <p>Đề nghị nghiên cứu chỉnh lý khoản 5 Điều 26 dự thảo Luật để thống nhất với khoản 6 Điều 11 về thu thập, cập nhật thông tin và quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. (Văn phòng Cơ quan Cảnh sát Điều tra)</p>	
25	<b>Điều 30. Thu hồi, tạm giữ thẻ căn cước công dân</b>	<p>Tại khoản 1 Điều 30 dự thảo Luật, đề nghị bổ sung các trường hợp bị thu hồi “thẻ Căn cước công dân được cấp nhưng sai số định danh cá nhân, thu nhận hồ sơ nhằm sinh trắc, khai thác nhằm thông tin, tráo người”. (Công an tỉnh Bắc Kạn)</p> <p>Tại khoản 2 Điều 30 dự thảo Luật, đề nghị bổ sung “<i>Thẻ căn cước công dân bị tạm giữ trong trường hợp sử dụng thẻ căn cước công dân của người khác để thực hiện hành vi trái quy định của pháp luật</i>”, để đảm bảo cho công tác xử phạt vi phạm hành chính và tiến hành một số hoạt động điều tra, xác minh làm rõ vụ việc... (UBND tỉnh Tuyên Quang, Công an tỉnh Tuyên Quang)</p> <p>Tại khoản 3 Điều 30 dự thảo Luật, đề nghị làm rõ trường hợp nào thì cơ quan tạm giữ thẻ căn cước công dân cho phép công dân sử dụng thẻ căn cước công dân</p>	<p>Tiếp thu và chỉnh lý theo hướng như sau: Thẻ căn cước công dân bị thu hồi trong trường hợp công dân bị tước quốc tịch, thôi quốc tịch Việt Nam hoặc bị hủy bỏ quyết định cho nhập quốc tịch Việt Nam hoặc cấp sai quy định.</p> <p>Tiếp thu và đã chỉnh lý bổ sung tại điểm c khoản 2 Điều 30 dự thảo Luật như sau: “c) Sử dụng thẻ căn cước công dân đã tẩy xóa, sửa chữa hoặc thẻ căn cước công dân của người khác để thực hiện hành vi trái quy định pháp luật”.</p> <p>Dự thảo Luật đã quy định rõ ràng, kế thừa theo Luật Căn cước công dân năm 2014; quá trình</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>để thực hiện giao dịch theo quy định pháp luật. Đồng thời cần nhắc bổ sung quy liên quan đến việc sử dụng căn cước công dân điện tử trong trường hợp công dân bị thu hồi, tạm giữ thẻ căn cước công dân (có bị tạm ngưng sử dụng trong các trường hợp thẻ căn cước công dân bị tạm giữ không?). (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)</p>	<p>thi hành không có vướng mắc nên đề nghị giữ nguyên.</p>
		<p>Tại khoản 4 Điều 30 dự thảo Luật, đề nghị bổ sung thẩm quyền thu hồi Căn cước công dân như sau: “Cơ quan có thẩm quyền triển khai quyết định thôi quốc tịch cho công dân có trách nhiệm thu hồi Căn cước công dân, sau đó phối hợp bàn giao Căn cước công dân cho cơ quan quản lý theo quy định”. (UBND TP Cần Thơ, Công an thành phố Cần Thơ)</p>	<p>Tiếp thu và đã chỉnh lý bổ sung tại khoản 4 Điều 30 dự thảo Luật</p>
26	<b>Điều 31. Căn cước công dân điện tử</b>	<p>Tên Điều trùng với tên Chương, đề nghị nghiên cứu chỉnh lý lại cho phù hợp. (Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra)</p>	<p>Tiếp thu và đã chỉnh lý lại tên Chương IV để tránh trùng với tên Điều 31 dự thảo Luật</p>
		<p>Quy định tại khoản 1 Điều 31 dự thảo Luật chưa rõ ý, đề nghị xem xét lại cho phù hợp; đồng thời rà soát các quy định Nghị định 59/2022/NĐ-CP để bảo đảm đồng bộ với quy định tại dự thảo Luật. (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)</p>	<p>Tiếp thu và đã rà soát và chỉnh lý lại các quy định tại khoản 1 Điều 31 dự thảo Luật bảo đảm thống nhất, đồng bộ với các quy định pháp luật khác có liên quan.</p>



STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>Tại khoản 1 Điều 31 dự thảo Luật, đề nghị chuyển nội dung định nghĩa về căn cước công dân điện tử về Điều 3 và cân nhắc thống nhất sử dụng khái niệm căn cước công dân điện tử và tài khoản định danh điện tử. (Bộ Kế hoạch và Đầu tư)</p>	<p>Bộ Công an tiếp thu và đã chỉnh lý lại Điều 31 dự thảo Luật như sau:</p> <p><b>Điều 31. Căn cước công dân điện tử</b></p> <p>1. Mỗi công dân chỉ có 01 căn cước công dân điện tử là tài khoản định danh điện tử của công dân do hệ thống định danh và xác thực điện tử tạo lập.</p> <p>2. Việc thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ hành chính công trên môi trường điện tử phải sử dụng căn cước công dân điện tử. Căn cước công dân điện tử được sử dụng để thực hiện các giao dịch, hoạt động khác theo nhu cầu của công dân.</p>
		<p>Khoản 1 Điều 31 dự thảo Luật quy định <i>căn cước công dân điện tử là tài khoản định danh điện tử, chứa thông tin được in trên thẻ căn cước công dân, thông tin được tích hợp vào thẻ căn cước công dân và thông tin khác của công dân trong hệ thống định danh và xác thực điện tử</i>. Căn cước công dân điện tử chỉ nên là phương thức thực hiện từ quản lý hành chính sang quản lý bằng phương thức điện tử. Do đó, đề nghị cân nhắc không</p>	<p>Đề nghị giữ nguyên nội dung này tại dự thảo Luật vì tài khoản định danh điện tử là “công cụ” được Nhà nước tạo tập cho cá nhân, có tính đơn nhất, giúp xác định chính xác người đó trên môi trường điện tử khi thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ hành chính công hoặc giao dịch dân sự, kinh tế, thương mại khác (đây là quy định hiện hành của Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/9/2022 quy định về định danh và xác thực điện tử). Theo đó, để nâng cao giá trị pháp lý</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		xác định tài khoản định danh điện tử là căn cước công dân điện tử. (Bộ Tư pháp)	của tài khoản định danh điện tử, Bộ Công an đã xây dựng chính sách về tài khoản định danh điện tử (căn cước công dân điện tử) để đề xuất Chính phủ bổ sung quy định tại Luật Căn cước công dân (sửa đổi) và Chính phủ đã thông qua Chính sách này.
27	<b>Điều 32. Hồ sơ, trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp tài khoản định danh điện tử</b>	<p>Đề nghị rà soát thống nhất việc sử dụng từ ngữ tại Điều 32. (Bộ Kế hoạch và Đầu tư)</p> <p>Tại khoản 2 Điều 32 dự thảo Luật, đề nghị cân nhắc nghiên cứu phương án đồng bộ sinh trắc học để xác thực tài khoản đối với công dân có thể căn cước gắn chip, hướng tới giảm tải thủ tục cho công dân. (Bộ Khoa học và Công nghệ)</p> <p>Tại điểm a khoản 2 Điều 32 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý nội dung “Công dân đến Công an xã, phường, thị trấn hoặc nơi làm thủ tục cấp thẻ căn cước công dân để làm thủ tục cấp tài khoản định danh điện tử” thành “Công dân đến nơi làm thủ tục cấp thẻ Căn cước công dân để làm thủ tục cấp tài khoản định danh điện tử”. Vì theo dự thảo Luật thì cán bộ tiếp nhận hồ sơ đăng ký tài khoản định danh điện tử phải chụp ảnh khuôn mặt, thu nhận vân tay của công dân đến làm thủ tục để xác thực với Cơ sở dữ liệu căn cước, mà nơi làm</p>	Bộ Công an đã bỏ quy định tại Điều 32 và chỉnh lý tại khoản 4 Điều 41 dự thảo Luật theo hướng: Xây dựng, trình Chính phủ quy định về việc cấp, quản lý tài khoản định danh điện tử, xác thực điện tử. Do đó, nội dung về hồ sơ, trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp tài khoản định danh điện tử sẽ được quy định tại Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Căn cước công dân.

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>thủ tục cấp thẻ Căn cước công dân mới có đủ trang thiết bị và điều kiện để thực hiện các công tác trên. (UBND tỉnh Đắk Lắk, Công an tỉnh Đắk Lắk)</p> <p>Tại điểm b khoản 2 Điều 32 dự thảo Luật, đề nghị thay thế cụm từ “chưa được cấp thẻ căn cước công dân” bằng cụm từ “thực hiện cấp, đổi, cấp lại thẻ căn cước công dân” và hiệu chỉnh lại như sau: “Cơ quan Công an tiến hành cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 2 cùng với cấp thẻ căn cước công dân với trường hợp công dân thực hiện cấp, đổi, cấp lại thẻ căn cước công dân”. (UBND tỉnh Nghệ An, Công an tỉnh Nghệ An)</p> <p>Đề nghị quy định rõ thời hạn cấp tài khoản định danh điện tử quy định tại khoản 4 Điều này được tính từ thời điểm nào. Đồng thời, đề nghị quy định rõ hồ sơ đối với trường hợp công dân đề nghị bổ sung thông tin được tích hợp vào tài khoản định danh điện tử. (Bộ Y tế)</p> <p>Khoản 3 Điều 32 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý như sau: “...thủ trưởng cơ quan quản lý căn cước của Bộ Công an có thẩm quyền cấp tài khoản định danh điện tử”. Bởi vì chỉ có cơ quan quản lý căn cước của Bộ Công an mới có thẩm quyền cấp tài khoản định danh điện tử. (UBND tỉnh Sóc Trăng, Công an tỉnh Sóc Trăng)</p>	

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>Đề nghị bỏ hoặc chỉnh sửa theo hướng chỉ quy định nguyên tắc về ứng dụng VneID vì: (i) chỉ là một ứng dụng trong rất nhiều ứng dụng khai thác dữ liệu công dân; (ii) quy định trong Luật là rất cứng, khó sửa nếu như sau này có sự thay đổi. (Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội)</p> <p>Tại Điểm b khoản 1 có quy định cung cấp các thông tin theo hướng dẫn trên ứng dụng VNeID, đề nghị cần quy định chi tiết. Việc quy định không rõ các thông tin cần cung cấp dễ dẫn đến việc ứng dụng VNeID sau này có thể yêu cầu các thông tin không được quy định trong Luật, gây khó khăn cho người sử dụng (người dân, cá nhân/tổ chức). Mặt khác, không nên quy định quá chi tiết, cụ thể về quy trình thực hiện đăng ký trên ứng dụng VNeID trong Luật vì VNeID chỉ là một phần mềm/hệ thống công nghệ thông tin (kênh) để thực hiện. Xem xét chỉ quy định các thông tin cần cung cấp/được phép thu thập và quy trình, thủ tục hành chính đăng ký. (Bộ Thông tin và Truyền thông)</p> <p>Đề nghị bỏ Điều 32 dự thảo luật về hồ sơ, trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp tài khoản định danh điện tử của công dân vì Điều này quy định cụ thể việc đăng ký tài khoản định danh điện tử của công dân, là vấn</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Bộ Ngoại giao, Bộ Công an đã chỉnh lý theo hướng bỏ nội dung Điều 32 và điều chỉnh nội dung Điều 41 dự thảo Luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước, tài khoản định danh điện tử theo hướng:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước, định danh điện tử.</li> <li>2. Bộ Công an chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước, tài khoản định danh điện tử.</li> </ol>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>đề mang tính kỹ thuật, có nhiều khả năng điều chỉnh sau này, Bộ Ngoại giao cho rằng không nên đưa vào Luật mà thay vào đó nên quy định tại các văn bản hướng dẫn. (Bộ Ngoại giao)</p>	
28	<p><b>Điều 33. Kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng thông tin trong hệ thống định danh và xác thực điện tử</b></p>	<p>Đề nghị xem xét bổ sung quy định giao Chính phủ quy định chi tiết về việc kết nối khai thác hệ thống thông tin. (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)</p> <p>Tại khoản 3 Điều 33 dự thảo Luật, đề nghị bổ sung thêm cụm từ “và các hình thức khác theo quy định của pháp luật” vào sau cụm từ “qua ứng dụng VNeID”. (UBND tỉnh Hà Nam)</p>	<p>Giữ nguyên như dự thảo Luật vì theo quy định tại khoản 13 Điều 3 thì hệ thống định danh và xác thực điện tử là hệ thống thông tin do Bộ Công an xây dựng, quản lý để thực hiện đăng ký, tạo lập, quản lý tài khoản định danh điện tử và thực hiện xác thực điện tử. Vì vậy, việc quy định kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng thông tin trong hệ thống định danh và xác thực điện tử như dự thảo Luật là phù hợp và không cần thiết phải bổ sung quy định giao Chính phủ quy định chi tiết.</p> <p>Tiếp thu và đã chỉnh lý tại khoản 3 Điều 33 dự thảo Luật.</p>
29	<p><b>Điều 37. Bảo đảm kinh phí và cơ sở vật chất phục vụ hoạt động quản lý căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc</b></p>	<p>Tại khoản 3 Điều 37 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý lại như sau: “3. Nhà nước khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ, hỗ trợ xây dựng, quản lý ...; khuyến khích việc <b>ưu tiên</b> sử dụng phần mềm, thiết bị, giải pháp tích hợp ... do các tổ chức, doanh</p>	<p>Giữ nguyên như dự thảo luật để bảo đảm tính tường minh, dễ hiểu và dễ áp dụng.</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
	<b>gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước</b>	nghiệp, cả nhân Việt Nam tự nghiên cứu, thiết kế...”. (Công an tỉnh Phú Yên)	
30	<b>Điều 38. Phí khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và lệ phí cấp, đổi, cấp lại thẻ căn cước công dân</b>	Khoản 1 và khoản 3 Điều 38 dự thảo Luật, viện dẫn chưa chính xác, đề nghị chỉnh lý lại. (Bộ Tài Nguyên và Môi trường, Bộ Y tế, UBND tỉnh Tuyên Quang, UBND tỉnh Cà Mau, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế, UBND tỉnh Trà Vinh, Công an tỉnh Trà Vinh, Công an tỉnh Đắk Lắk, Công an tỉnh Cà Mau, Cục A05, UBND tỉnh Nghệ An, Công an tỉnh Nghệ An, UBND tỉnh Lạng Sơn, Công an tỉnh Lạng Sơn, Công an tỉnh Tuyên Quang)	Tiếp thu và đã chỉnh lý lại nội dung viện dẫn tại khoản 1 và khoản 3 Điều 38 dự thảo Luật.
		Khoản 1 Điều 38 dự thảo Luật có định: "... trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm c khoản 3 Điều 12 của Luật này", tuy nhiên tại Điều 12 dự thảo Luật chỉ quy định khoản, không quy định điểm, đề nghị xem xét lại nội dung này. (Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Xây dựng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, UBND TP Cần Thơ, UBND tỉnh Sóc Trăng, UBND tỉnh Hà Tĩnh, Công an tỉnh Hà Tĩnh, Công an tỉnh Sóc Trăng, Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, Công an tỉnh Phú Yên, UBND tỉnh Thái Bình, Công an tỉnh Thái Bình, UBND tỉnh Hưng Yên, Công an tỉnh Hưng Yên, UBND tỉnh Quảng Nam, Công an tỉnh Quảng Nam)	Tiếp thu và đã rà soát chỉnh lý lại bảo đảm tính thống nhất, logic, chặt chẽ.

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>Tại khoản 2 Điều 38 dự thảo Luật, đề nghị cần nêu quy định cụ thể phù hợp với nội dung quy định về mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí cấp căn cước công dân theo quy định của pháp luật hiện hành, hiện tại còn nhiều công dân trên 14 tuổi, kể cả người già yếu nhưng chưa được cấp căn cước công dân. (Công an tỉnh Tuyên Quang)</p>	<p>Giữ nguyên như dự thảo Luật vì tại khoản 4 Điều 38 đã quy định: Bộ Tài chính quy định cụ thể mức thu và các trường hợp được miễn, giảm lệ phí khi đổi, cấp lại thẻ căn cước công dân.</p>
		<p>Tại điểm a khoản 3 Điều 38 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý lại nội dung dẫn chiếu cho phù hợp (UBND tỉnh Sơn La, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế, Công an tỉnh Sơn La, UBND tỉnh Hà Tĩnh, Công an tỉnh Hà Tĩnh, Công an tỉnh Ninh Thuận, UBND tỉnh Lâm Đồng, Công an tỉnh Lâm Đồng, UBND tỉnh Sóc Trăng, Công an tỉnh Sóc Trăng, Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, Trường Đại học CSND, UBND tỉnh Tuyên Quang, Công an tỉnh Tuyên Quang, UBND tỉnh Hưng Yên, Công an tỉnh Hưng Yên)</p>	<p>Tiếp thu và đã chỉnh lý lại nội dung viện dẫn tại điểm a khoản 3 Điều 38 dự thảo Luật.</p>
		<p>Đề nghị cân nhắc bỏ khoản 4 Điều 38 của dự thảo Luật. (Bộ Tài chính)</p>	<p>Tiếp thu và đã chỉnh lý theo hướng bỏ khoản 4 Điều 38 của dự thảo Luật</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
31	<b>Điều 39. Bảo vệ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước</b>	Đề nghị xem xét bổ sung các quy định dự phòng hoặc dữ liệu giấy nhằm bảo đảm trường hợp Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước bị xâm nhập, phá hủy. (Bộ Tài nguyên và Môi trường)	Giữ nguyên như dự thảo Luật vì khoản 5 Điều 39 đã quy định “Chính phủ quy định việc sao lưu, phục hồi dữ liệu quốc gia về dân cư và căn cước công dân”.
32	<b>Điều 41. Trách nhiệm của Bộ Công an</b>	<p>Đề nghị chỉnh lý khoản 4 Điều 41 dự thảo Luật như sau: “4. Tổ chức thiết kế, chế tạo, sản xuất, quản lý thẻ căn cước công dân, giấy chứng nhận căn cước, ứng dụng khoa học kỹ thuật bảo an chống làm giả thẻ căn cước công dân, giấy chứng nhận căn cước”. (Viện Khoa học và Công nghệ)</p> <p>Đề nghị chỉnh lý khoản 4 Điều 41 dự thảo Luật như sau: “<i>Tổ chức sản xuất, “cấp”, quản lý thẻ căn cước công dân</i>”. (UBND tỉnh Tuyên Quang, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế, Công an tỉnh Tuyên Quang)</p> <p>Đề nghị cân nhắc bổ sung trách nhiệm quản lý về số định danh của người gốc Việt Nam, giấy chứng nhận căn cước để phù hợp với quy định tại Điều 7 dự thảo Luật. (Bộ Khoa học và Công nghệ)</p>	Tiếp thu và đã chỉnh lý lại thành khoản 6 Điều 41 như sau: Tổ chức sản xuất, cấp, quản lý thẻ căn cước công dân, giấy chứng nhận căn cước, ứng dụng khoa học kỹ thuật bảo an, chống làm giả thẻ căn cước công dân, giấy chứng nhận căn cước; bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị, công nghệ để sản xuất thẻ căn cước công dân, giấy chứng nhận căn cước.
33	<b>Điều 42. Trách nhiệm của các bộ, ngành</b>	Đề nghị chỉnh lý khoản 4 Điều 42 dự thảo Luật như sau: “4. Bộ Tài chính - chủ trì, phối hợp Bộ Công an bố trí kinh phí thường xuyên cho hoạt động của hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ	Tiếp thu và đã chỉnh lý lại tại dự thảo Luật.



STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>liệu căn cước; kinh phí bảo đảm cho việc sản xuất, cấp, đổi, cấp lại thẻ căn cước công dân, giấy chứng nhận căn cước; quy định cụ thể đối tượng, mức thu và việc quản lý, sử dụng kinh phí khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư”. (Viện Khoa học và Công nghệ)</p>	
		<p>Tại khoản 5 Điều 42 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý lại như sau: Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí nguồn vốn đầu tư công để xây dựng cơ sở vật chất cho hoạt động Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước, bảo đảm cho việc sản xuất, cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước công dân theo quy định của pháp luật đầu tư công và pháp luật có liên quan. (Bộ Kế hoạch và Đầu tư)</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công an đã chỉnh lý lại theo hướng Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí nguồn vốn đầu tư công để xây dựng cơ sở vật chất cho hoạt động Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước, bảo đảm cho việc sản xuất, cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước công dân theo quy định của pháp luật đầu tư công và pháp luật có liên quan</p>
		<p>Về nhiệm vụ “xây dựng cơ chế, chính sách công nghệ thông tin có liên quan về Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư” (khoản 3 Điều 42), đề nghị dự thảo Luật cần cụ thể hóa cơ chế, chính sách này làm sở cứ để Chính phủ có thể quy định chi tiết điều, khoản điểm được giao trong Luật.</p>	<p>Tiếp thu và đã chỉnh lý lại tại dự thảo Luật.</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>Đề nghị rà soát và thống nhất một đầu mối là Bộ Công an trong việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật về căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu về căn cước, tài khoản định danh điện tử bao gồm cả cơ chế, chính sách công nghệ thông tin có liên quan về Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (hiện tại đang giao cho Bộ Thông tin và Truyền thông tại khoản 3 Điều 42 của dự thảo Luật). (Bộ Thông tin và Truyền thông)</p> <p>- Dự thảo Luật mở rộng đối tượng áp dụng (ngoài áp dụng đối với công dân Việt Nam, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan), Luật còn áp dụng đối với người gốc Việt Nam là người không quốc tịch đang sinh sống tại Việt Nam, tuy nhiên chúng tôi thấy “đối tượng là người Việt Nam đang sinh sống/làm việc/được sinh ra, lớn lên ở nước ngoài...” chưa được đề cập đến là đối tượng được áp dụng cấp căn cước công dân và số định danh. Do đó, Luật căn cước công dân nên bổ sung việc phối hợp giữa Bộ Công an với Bộ Ngoại giao và các Cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở các nước để phục vụ việc cấp căn cước công dân và khai báo, bổ sung, cập nhật thông tin về cá nhân (nếu cần). (Cục B03)</p>	<p>Quy định tại điểm a khoản 1 Điều 42 về trách nhiệm của các bộ, ngành đã bao hàm nội dung góp ý.</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>Đề nghị chuyển nội dung trách nhiệm của Bộ Tài chính về việc quy định cụ thể đối tượng, mức thu, việc quản lý, sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư sang khoản 4 Điều 38 dự thảo Luật. (Cục Kế hoạch tài chính)</p>	<p>Tiếp thu và đã chỉnh lý khoản 4 Điều 38 dự thảo Luật như sau: Bộ Tài chính quy định cụ thể về mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và mức thu, đối tượng được miễn, giảm lệ phí khi đổi, cấp lại thẻ căn cước công dân.</p>
34	<p><b>Điều 43. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</b></p>	<p>Tại khoản 1 Điều 43 dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý lại như sau: “1. Triển khai, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về căn cước công dân; <b>kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước, tài khoản định danh điện tử tại địa phương</b>”. (Công an tỉnh Phú Yên)</p>	<p>Giữ nguyên như dự thảo Luật vì nội dung góp ý đã được quy định tại Điều 18 và Điều 33 dự thảo Luật.</p>
35	<p><b>Điều 45. Quy định chuyển tiếp</b></p>	<p>Tại khoản 1 Điều 45 dự thảo Luật, đề nghị nghiên cứu thêm đối với quy định về thời hạn Chứng minh nhân dân đã được cấp có hiệu lực đến hết ngày 31/12/2024 để bảo đảm quyền của công dân đối với các giấy tờ thân nhân khi thực hiện các giao dịch. (Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)</p> <p>Đề nghị cân nhắc bổ sung hướng xử lý với trường hợp căn cước công dân còn giá trị sử dụng đã được cấp trước ngày Luật sửa đổi có hiệu lực nhưng không đáp</p>	<p>Hiện nay Bộ Công an đã cấp được gần 80 triệu thẻ căn cước công dân gắn chip vì vậy quy định tại khoản 1 Điều 45 dự thảo Luật là phù hợp. Việc quy định như vậy cũng góp phần để tạo sự đồng bộ, phát huy hiệu lực, hiệu quả của Luật Căn cước công dân, bảo đảm quyền của công</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>ứng hết các tiêu chí về thông tin hiển thị trên thẻ. (Bộ Kế hoạch và Đầu tư)</p> <p>Tại khoản 1 Điều 45 dự thảo Luật, đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: “Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân mã vạch còn thời hạn sử dụng đã được cấp trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành thì được sử dụng đến hết ngày 31/12/2024.” (UBND TP Cần Thơ, Công an thành phố Cần Thơ)</p> <p>Tại Điều 45 dự thảo Luật mới chỉ quy định thời hạn sử dụng của chứng minh nhân dân, trong khi đó thực tế hiện nay Căn cước công dân cũ chưa gắn chip vẫn được sử dụng khá phổ biến. Do vậy, cần bổ sung quy định về thời hạn sử dụng đối với Căn cước công dân chưa gắn chip. Đồng thời, yêu cầu 100% người dân đổi sang Căn cước công dân gắn chip điện tử và bổ sung đầy đủ các thông tin trong đó để tạo sự đồng bộ, phát huy hiệu lực, hiệu quả của Luật Căn cước công dân. (Học viện ANND)</p> <p>Đề nghị bổ sung lộ trình thực hiện một số nội dung mới được quy định tại dự thảo Luật như: cấp giấy chứng nhận căn cước công dân cho người gốc Việt Nam; quy định về tích hợp thông tin vào thẻ căn cước</p>	<p>dân khi thực hiện các giao dịch trong đời sống xã hội.</p> <p>Dự kiến Luật Căn cước công dân (sửa đổi) sẽ trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 6 (tháng 11/2023) và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024. Đến thời điểm Luật có hiệu lực thi hành thì việc cấp giấy chứng nhận căn cước</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		công dân; quy định bổ sung thông tin về diện chính sách... (Bộ Tư pháp)	công dân cho người gốc Việt Nam; quy định về tích hợp thông tin vào thẻ căn cước công dân; quy định bổ sung thông tin về diện chính sách... sẽ được Chính phủ thực hiện thống nhất trên toàn quốc. Bộ Công an sẽ chủ động phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương triển khai thực hiện các quy định nêu trên.
36	<b>Các ý kiến khác</b>	<p>Đề nghị nghiên cứu để chỉnh lý thống nhất cách giải thích về “Căn cước công dân điện tử” tại tiêu đề Chương IV với “tài khoản định danh điện tử” tại Điều 1 dự thảo Luật về phạm vi điều chỉnh. (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)</p> <p>Dự thảo Luật giao Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung, tuy nhiên một số nội dung giao quy định chi tiết liên quan đến quyền con người, quyền công dân mà theo quy định tại Điều 14 Hiến pháp năm 2013 phải được quy định tại Luật, ví dụ như: <i>quy định chi tiết việc thu thập, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư</i> (khoản 6 Điều 11); <i>các phương thức khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư khác</i> (điểm e khoản 3 Điều 11); <i>quy định chi tiết việc cấp số định danh... thu thập, lưu trữ,</i></p>	<p>Tiếp thu và sẽ nghiên cứu để chỉnh lý thống nhất trong dự thảo Luật.</p> <p>Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật vì đây là quyền của công dân quy định tại Luật này nên việc giao Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung và trình thủ tục thực hiện là phù hợp.</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p><i>khai thác, sử dụng thông tin về người gốc Việt Nam trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư... (khoản 9 Điều 16); thông tin về sinh trắc học (khoản 3 Điều 16)... Do đó, đề nghị nghiên cứu quy định cụ thể tại dự thảo Luật. (Bộ Tư pháp)</i></p>	
		<p>- Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát thêm các quy định tại dự thảo Luật để bảo đảm ngôn ngữ, kỹ thuật trình bày phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các nghị định quy định chi tiết Luật này. (Bộ Tư pháp)</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Công an đã rà soát các quy định tại dự thảo Luật để chỉnh lý bảo đảm ngôn ngữ, kỹ thuật trình bày phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các nghị định quy định chi tiết Luật này.</p>
		<p>Đề nghị rà soát, bổ sung để bảo đảm hồ sơ dự án Luật trình Chính phủ đầy đủ tài liệu, đáp ứng yêu cầu tại khoản Điều 59 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2020; nghiên cứu cân nhắc bỏ quy định cấp Giấy chứng nhận căn cước cho người gốc Việt Nam là người không quốc tịch đang sinh sống tại Việt Nam. Đồng thời, bổ sung quy định về cấp thẻ Căn cước công dân cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài. (Bộ Ngoại giao)</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Bộ Ngoại giao, Bộ Công an đã rà soát, bổ sung để bảo đảm hồ sơ dự án Luật trình Chính phủ đầy đủ tài liệu, đáp ứng yêu cầu tại khoản Điều 59 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2020 và các nội dung khác đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật vì thẻ Căn cước công dân là giấy tờ cấp cho công dân Việt Nam, có giá trị trong các giao dịch trên lãnh thổ Việt Nam. Trường hợp người Việt Nam định cư ở nước</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
			ngoài thực hiện các giao dịch có thể sử dụng các giấy tờ khác như hộ chiếu.
		<p>Đề nghị cân nhắc bổ sung vào dự thảo Luật các nội dung về thông tin kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, phương thức kết nối, chia sẻ, trách nhiệm... để Chính phủ làm cơ sở quy định chi tiết và thuận tiện trong quá trình quản lý. (Bộ Xây dựng)</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Bộ Xây dựng, Bộ công an đã chỉnh lý bổ sung các quy định về thông tin kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, phương thức kết nối, chia sẻ, trách nhiệm. trên cơ sở đó, tại khoản 6 Điều 11 dự thảo Luật đã giao cho Chính phủ quy định chi tiết việc thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, sử dụng thông tin và trình tự, thủ tục khai thác thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; việc kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, Trung tâm dữ liệu quốc gia và cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin để giải quyết thủ tục hành chính.</p>
		<p>Tại Chương II dự thảo Luật, đề nghị rà soát nhập Mục 2 vào Mục 1 để tránh phải thành lập quá nhiều Cơ sở dữ liệu, phải đầu tư dàn trải về nguồn nhân lực và kinh phí. (Bộ Nội vụ)</p>	<p>Giữ nguyên như dự thảo Luật vì việc xây dựng cơ sở dữ liệu tập trung là xu thế chung của các nước trên thế giới hiện nay. Theo đó, quy định tại dự thảo Luật về Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân là phù</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
			<p>hợp và sẽ góp phần hoàn thiện quy định về quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân để đáp ứng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ thực hiện chuyển đổi số theo lộ trình Đề án số 06 của Thủ tướng Chính phủ đã đề ra.</p>
		<p>Chương V dự thảo Luật, đề nghị chỉnh lý lại như sau: “Bảo đảm điều kiện hoạt động quản lý căn cước công dân, căn cước công dân điện tử, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu căn cước” vì quy định căn cước công dân điện tử trong dự thảo Luật là nội dung mới được bổ sung so với quy định của Luật Căn cước công dân hiện hành. (Bộ Nội vụ)</p>	<p>Tiếp thu và sẽ nghiên cứu để xem xét tính phù hợp của tên Chương với phạm vi điều chỉnh và nội dung của dự thảo Luật.</p>
		<p>Tên của Mục 1 chương III dự thảo Luật trùng với với tên chương vì thế nên thay đổi tên Mục 1 thành “Một số nội dung cơ bản của thẻ căn cước công dân”. (Học viện ANND)</p>	<p>Tiếp thu và đã chỉnh lý lại theo hướng bỏ tên mục 1, mục 2 để tránh trùng lặp với tên Chương III dự thảo Luật.</p>
		<p>Đề nghị chỉnh lý tên của mục 1 chương III dự thảo Luật thành “Những quy định chung về thẻ căn cước công dân”. (Trường Đại học CSND)</p>	<p>Tiếp thu và đã chỉnh lý theo hướng bỏ tên các mục trong Chương III dự thảo Luật.</p>
		<p>Đề nghị sửa lại tên Chương II như sau: Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, số định danh cá nhân, cơ sở dữ liệu căn cước. Đồng thời, bổ sung nội dung mục 2 của</p>	<p>Tên Chương II đã bao quát được các nội dung của Chương, vì vậy đề nghị giữ nguyên như dự</p>



STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>Chương II về số định danh cá nhân để thay thế cho Điều 13. (Bạn đọc Đặng Xuân Lĩnh; gmail: xuanlinh1949@gmail.com)</p>	<p>thảo Luật và Điều 13 đã được Bộ Công an nghiên cứu chỉnh lý lại theo hướng sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Số định danh cá nhân được xác lập từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư dùng để kết nối, cập nhật, chia sẻ, khai thác thông tin của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu, Trung tâm dữ liệu quốc gia và cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin để giải quyết thủ tục hành chính.</li> <li>2. Số định danh cá nhân do Bộ Công an thống nhất quản lý trên toàn quốc và cấp cho mỗi công dân Việt Nam, không lập lại ở người khác.</li> <li>3. Chính phủ quy định việc cấp, xác lập lại số định danh cá nhân.</li> </ol>
		<p>Nội dung Mục 2 Chương III dự thảo Luật về cấp, đổi, cấp lại, thu hồi, tạm giữ thẻ căn cước công dân, có thể quy định trong Nghị định của Chính phủ thay vì quy định tại Luật để hạn chế trường hợp thay đổi những quy định này thường xuyên, linh hoạt theo tình hình dân cư, xã hội. (Học viện ANND)</p> <p>Đề nghị xem xét phương án trình tự, thủ tục cấp thẻ Căn cước công dân không quy định cụ thể trong luật</p>	<p>Tiếp thu và sẽ nghiên cứu để chỉnh lý theo hướng giao Chính phủ quy định chi tiết về trình tự, thủ tục cấp, đổi, cấp lại, thu hồi, tạm giữ thẻ căn cước công dân tại quy định trong Nghị định để bảo đảm linh hoạt theo tình hình dân cư, xã hội.</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>mà định trong Nghị định hoặc Thông tư hướng dẫn quy của Bộ Công an (vì đây là quy trình, thủ tục, có thể thay đổi cho phù hợp với tình hình thực tế và sự phát triển của khoa học công nghệ, nếu quy định cứng trong luật sau sẽ khó thay thế nếu cần thay đổi trình tự, thủ tục). (Trường Cao đẳng CSND I)</p> <p>Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung: Quy định về việc cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân cho người đang chấp hành quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở cai nghiện bắt buộc; người đang bị tạm giữ, tạm giam, thi hành án phạt tù. (UBND tỉnh Lào Cai, Công an tỉnh Lào Cai)</p> <p>Đề nghị bỏ cụm từ “Hà Nội, ngày tháng năm 2023” (dưới Quốc hiệu và Tiêu ngữ) và sử dụng kiểu chữ in hoa đối với tên gọi của Luật là “CĂN CƯỚC CÔNG DÂN” cho đúng quy định tại Nghị quyết số 351/2017/UBTVQH14 ngày 14/3/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước. (UBND tỉnh Lâm Đồng, Công an tỉnh Lâm Đồng)</p>	<p>Tiếp thu và sẽ chỉnh lý theo đúng quy định thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật.</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>Đề nghị điều chỉnh tên Chương VI thành “Trách nhiệm quản lý nhà nước về căn cước công dân, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu căn cước, tài khoản định danh điện tử”. (UBND tỉnh Quảng Ngãi, Công an tỉnh Quảng Ngãi)</p>	<p>Tiếp thu và đã chỉnh lý lại tên Chương VI như sau: Trách nhiệm quản lý căn cước công dân, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu căn cước, tài khoản định danh điện tử.</p>
		<p>Quy định về Cơ sở dữ liệu căn cước tại Điều 3 và Điều 10, Điều 16 dự thảo Luật đang mâu thuẫn với nhau, đề nghị chỉnh lý lại cho phù hợp. (Cục V04)</p>	<p>Tiếp thu và đã chỉnh lý lại cơ sở dữ liệu căn cước tại Điều 3, Điều 10 và Điều 16 dự thảo Luật bảo đảm tính thống nhất.</p>
		<p>Tại mục 2, Chương III của dự thảo Luật về việc cấp thẻ căn cước công dân (Điều 24): đề nghị xem xét quy định hình thức cung cấp dịch vụ công trực tuyến (trừ trường hợp pháp luật không cho phép) để bảo đảm thuận tiện cho người dân, phục vụ chuyển đổi số quốc gia. Đồng thời, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước đều do Bộ Công an quản lý, vận hành. Do đó, đề nghị rà soát Điều 10 và Điều 16 của dự thảo Luật, xem xét việc lưu trữ một số thông tin trùng nhau ở cả hai hệ thống cơ sở dữ liệu để bảo đảm sự thống nhất, tránh trùng lặp, lãng phí tài nguyên. Ví dụ: trình độ học vấn và thông tin đào tạo (Bộ Thông tin và Truyền thông)</p>	<p>Bộ Công an đã tiếp thu, chỉnh lý bổ sung tại dự thảo Luật.</p>

STT	DỰ THẢO LUẬT	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH TIẾP THU
		<p>Đề nghị thống nhất tên gọi và quy định về “Tài khoản định danh điện tử” và “Căn cước công dân điện tử” trong dự thảo Luật. (Cục Quản lý xuất nhập cảnh)</p>	<p>Giữ nguyên như dự thảo Luật vì căn cước công dân là tài khoản định danh điện tử của công dân được quy định tại Điều 15 và Điều 31 dự Luật.</p>
		<p>Đề nghị chỉnh lý lại một số lỗi chính tả và kỹ thuật trình bày văn bản. (UBND tỉnh Thừa Thiên Huế, Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Bộ Công an, UBND tỉnh Bến Tre, Công an tỉnh Bến Tre, Cục Cảnh sát giao thông, UBND tỉnh Lâm Đồng, Công an tỉnh Lâm Đồng, UBND tỉnh Quảng Ngãi, Công an tỉnh Quảng Ngãi, Công an tỉnh Sóc Trăng, UBND tỉnh Quảng Trị, Công an tỉnh Quảng Trị, Học viện Chính trị CAND, UBND tỉnh Hà Tĩnh, Công an tỉnh Hà Tĩnh, UBND tỉnh Hà Giang)</p>	<p>Tiếp thu và đã rà soát, chỉnh sửa các lỗi chính tả và kỹ thuật trình bày văn bản tại dự thảo Tờ trình theo đúng quy định.</p>

Trên đây là Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý Hồ sơ dự án Luật Căn cước của Bộ Công an./.